

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
1	31	DH43ISB01	31171020030	Nguyễn Lê	Dinh	7.5		8.5		7		
2	31	DH43ISB01	31171020319	Vũ Phương Hồng	Ngọc	10		9		7		
3	31	DH43ISB01	31171020326	Mai Nguyễn Ngọc	Quỳnh	9.5		8		9		
4	31	DH43ISB01	31171020351	Hoàng Công Đăng	Khoa	6		8		6		
5	31	DH43ISB01	31171020417	Đặng Tú	Trần	7		7.5		7		
6	31	DH43ISB01	31171020470	Bùi Đức	Thuận	8		9.5		8		
7	31	DH43ISB01	31171020724	Nguyễn Sơn Mai	Vi	7.5		6		6		
8	31	DH43ISB01	31171020753	Phạm Gia	Phúc	7		8		8		
9	31	DH43ISB01	31171020762	Đậu Nguyễn Duy	Thắng	9		6.5		7		
10	31	DH43ISB01	31171020923	Nguyễn Võ Linh	Chi	7.5		7.5		7		
11	31	DH43ISB01	31171021854	Nguyễn Thúy	An	8		6		7		
12	31	DH43ISB01	31171022217	Nguyễn Thị Cẩm	Hương	8		8		7		
13	31	DH43ISB01	31171023715	Ông Vân	Anh	6		6.5		5		
14	31	DH43ISB01	31171024218	Phan Thị Mỹ	Linh	7		8		7		
15	31	DH43ISB01	31171024244	Nguyễn Lan	Đài	7		8		9		
16	31	DH43ISB01	31171025083	Lê Thanh	Trúc	5		8.5		8		
17	31	DH43ISB01	31171025119	Nguyễn Sĩ Trường	Đạt	8		6.5		9		
18	31	DH43ISB01	31171025169	Nguyễn Lâm Mỹ	Linh	7		7.5		7		
19	31	DH43ISB01	31171025181	Phan Sỹ Lê	Nghĩa	7.5		5		6		
20	31	DH43ISB01	31171025198	Phạm Nguyễn Vân	Anh	6		5.5		8		
21	31	DH43ISB01	31171025266	Lương Kỷ	Linh	8		5.5		8		
22	31	DH45ADC01	31191021743	Phan Tuấn	Khanh	6.5		6.5		7		
23	31	DH45ADC01	31191023006	Nguyễn Viết Duy	An	7.5		6		8		
24	31	DH45ADC01	31191023021	Đậu Nguyễn Hải	Anh	7.5		6		8		
25	31	DH45ADC01	31191023039	Lương Thị Minh	Anh	7.5		6		6		
26	31	DH45ADC01	31191023090	Trần Bảo	Ân	5.5		7.5		6		
27	31	DH45ADC01	31191023172	Vương Đức	Dũng	7		5.5		8		
28	31	DH45ADC01	31191023947	Bùi Hoàng Bích	Thảo	5		7		6		
29	31	DH45ADC01	31191024230	Bùi Nguyễn Hoàng	Vân	6.5		7		7		
30	31	DH45ADC01	31191024248	Trương Thúy	Vi	9		8.5		8		
31	31	DH45ADC01	31191024312	Thái Hiền	Vy	8.5		9.5		7		
32	31	DH45ADC01	31191024817	Lê Thị Vân	Anh	8		5		6		
33	31	DH45ADC01	31191024833	Nguyễn Văn Đại	Lộc	8		6.5		9		
34	31	DH45ADC01	31191024975	Phạm Nguyễn Linh	Đan	8		8		6		
35	31	DH45ADC01	31191025004	Phạm Nguyễn Thu	Hương	6		6.5		5		
36	31	DH45ADC01	31191025089	Trần Thị Thủy	Tiên	8.5		8.5		7		
37	31	DH45ADC01	31191025243	Hứa Hoàn	Hào	7		6.5		5		
38	31	DH45ADC01	31191025601	Nguyễn Thị Yến	Nhi	8.5		6		6		
39	31	DH45ADC01	31191025726	Lê Tín	Đạt	5.5		8.5		5		
40	31	DH45ADC01	31191025852	Ngô Bửu	Bửu	7		5.5		8		
41	31	DH45ADC01	31191025940	Nguyễn Thị Bích	Hà	9		7.5		6		
42	31	DH45ADC01	31191026063	Phan Hoàng Nhật	Huy	7		6		8		
43	31	DH45ADC01	31191026069	Nguyễn Tấn	Long	5		9.5		8		
44	31	DH45ADC01	31191026106	Huỳnh Hồng	Thảo	8.5		3.5	7.5	6		
45	31	DH45ADC01	31191026584	Nguyễn Đức	Hải	8.5		7		5		
46	31	DH45ADC01	31191026598	Trương Lý Minh	Huy	5.5		6.5		7		
47	31	DH45ADC01	31191026751	Trương Lam	Giang	7		6		7		
48	31	DH45ADC01	31191026896	Nguyễn Cao	Trung	8		4	7.5	8		
49	31	DH45ADC01	31191026904	Lý Phương	Uyên	9		8		5		
50	31	DH45ADC01	31191026988	Nguyễn Anh	Quốc	8.5		6		6		
51	31	DH45ADC01	31191027385	Bùi Thị Thanh	Nhàn	8		7		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
52	31	DH45ADC01	31191027453	Trần Hà	Vi	7		5.5		7		
53	31	DH45AV001	31191020023	Nguyễn Hà Kim	Nhi	9		8		7		
54	31	DH45AV001	31191020024	Nguyễn Hà Kim	Yến	9.5		9		8		
55	31	DH45AV001	31191020067	Nguyễn Hoàng Ánh	Nguyên	5.5		6		7		
56	31	DH45AV001	31191020873	Song Vĩnh	Long	kh		kh		kh		
57	31	DH45AV001	31191021066	Nguyễn Hồng	Đoan	5.5		5		5		
58	31	DH45AV001	31191021764	Nguyễn Vĩnh	Phong	6		6		5		
59	31	DH45AV001	31191022214	Đỗ Hồng	Quân	6		6.5		10		
60	31	DH45AV001	31191022413	Nguyễn Trọng Tấn	Minh	6		7.5		8		
61	31	DH45AV001	31191023189	Vũ Ngọc Kỳ	Duyên	8.5		6		7		
62	31	DH45AV001	31191023265	Võ Gia	Hào	5.5		6.5		8		
63	31	DH45AV001	31191023278	Lưu Gia	Hân	8.5		6.5		6		
64	31	DH45AV001	31191023290	Lê Huỳnh Phúc	Hậu	8.5		7.5		7		
65	31	DH45AV001	31191023356	Phạm Ngọc	Huyền	8.5		7.5		7		
66	31	DH45AV001	31191023590	Lê Thị Kim	Ngân	8		6		6		
67	31	DH45AV001	31191023613	Trịnh Kim	Ngân	7		6.5		5		
68	31	DH45AV001	31191023652	Trần Bảo	Ngọc	8		5.5		7		
69	31	DH45AV001	31191023708	Nguyễn Phương Thảo	Nhi	7.5		8		5		
70	31	DH45AV001	31191023791	Trần Phạm Thiên	Phúc	7.5		5		8		
71	31	DH45AV001	31191023822	Trần Thu	Phuong	9		7.5		7		
72	31	DH45AV001	31191023858	Nguyễn Ngọc Nhã	Quyên	6.5		7.5		7		
73	31	DH45AV001	31191023957	Nguyễn Bùi Phương	Thảo	7.5		6		6		
74	31	DH45AV001	31191023984	Nguyễn Ngô Quang	Thiện	7.5		5		7		
75	31	DH45AV001	31191024028	Khuất Hòa Nhã	Thư	6		7.5		7		
76	31	DH45AV001	31191024171	Phạm Nguyễn Sơn	Trường	5		5		8		
77	31	DH45AV001	31191024209	Đỗ Ngọc Thục	Uyên	5		7		6		
78	31	DH45AV001	31191024337	Trần Gia	Yến	4	5	6		7		
79	31	DH45AV001	31191024434	Võ Hồ Kiều	Ngân	6.5		8		7		
80	31	DH45AV001	31191024814	Trương Khánh	Vinh	9		7.5		7		
81	31	DH45AV001	31191025122	Vũ Ngọc Thảo	Vy	6.5		5.5		5		
82	31	DH45AV001	31191025144	Võ Hoàng Khánh	Dương	7.5		8.5		7		
83	31	DH45AV001	31191025242	Trần Thanh Việt	Hà	8		6.5		6		
84	31	DH45AV001	31191025299	Hồ Vũ Phước	Tài	7		6.5		6		
85	31	DH45AV001	31191025488	Trần Thảo	Trang	9.5		7		7		
86	31	DH45AV001	31191025522	Nguyễn Khánh Minh	Châu	7.5		5.5		8		
87	31	DH45AV001	31191025721	Trần Băng	Châu	9.5		7		7		
88	31	DH45AV001	31191025753	Huỳnh Ngọc Trường	Duyên	6.5		7		6		
89	31	DH45AV001	31191026034	Vũ Ngọc Hải	Yến	9		6		5		
90	31	DH45AV001	31191026115	Lê Phương	Uyên	5		6		7		
91	31	DH45AV001	31191026272	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	6		5		5		
92	31	DH45AV001	31191026462	Trần Hoàng	Lan	6.5		5.5		6		
93	31	DH45AV001	31191026661	Hồ Thị Thu	Thảo	6		6.5		6		
94	31	DH45AV001	31191026945	Trần Văn	Hiệp	7		6		6		
95	31	DH45AV001	31191026996	Thái Thị Ngọc	Thùy	5.5		5		6		
96	31	DH45AV001	31191027077	Nguyễn Thị Thanh	Nga	6		7		5		
97	31	DH45AV001	31191027299	Phạm Minh	Hiếu	7.5		7		6		
98	31	DH45AV001	31191027363	Trần Nguyễn Minh	Minh	7		6.5		6		
99	31	DH45AV001	31191027408	Nguyễn Quang Duy	Thạch	9		7.5		5		
100	31	DH45AV001	31191027470	Cao Thị	Nhàn	6.5		5.5		8		
1	32	DH43ISB03	31171020022	Trần Gia	Khương	5		6.5		6		
2	32	DH43ISB03	31171020317	Trần Hoàng Bảo	Ngọc	7.5		6		5		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
3	32	DH43ISB03	31171020369	Mai Thuỳ	Dương	6.5		5.5		5		
4	32	DH43ISB03	31171020826	Bảo Tôn Nữ Thu	Phương	8.5		8.5		6		
5	32	DH43ISB03	31171020854	Nguyễn Hoàng Linh	Đan	8		8		7		
6	32	DH43ISB03	31171020910	Nguyễn Anh Quốc	Văn	5.5		6		8		
7	32	DH43ISB03	31171020917	Nguyễn Ngọc	Lam	7.5		9.5		10		
8	32	DH43ISB03	31171020980	Phan Minh	Hiếu	8.5		4	6	6		
9	32	DH43ISB03	31171021263	Trần Quang	Nhật	kh		kh		kh		
10	32	DH43ISB03	31171021456	Nguyễn Khánh	Ly	6.5		6.5		7		
11	32	DH43ISB03	31171021646	Võ Xuân	Quỳnh	7.5		7.5		7		
12	32	DH43ISB03	31171021662	Hoàng Thị Minh	Nhật	8.5		7.5		7		
13	32	DH43ISB03	31171021730	Nguyễn Dương Thanh	Minh	6		5		5		
14	32	DH43ISB03	31171021738	Võ Hoàng Trang	Nhi	7		6		5		
15	32	DH43ISB03	31171022981	Huỳnh Võ Thảo	Ngọc	5.5		8.5		9		
16	32	DH43ISB03	31171023540	Nguyễn Hà Kiều	Oanh	5		8		7		
17	32	DH43ISB03	31171024719	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	5.5		6		6		
18	32	DH43ISB03	31171025066	Nguyễn Đức Bảo	Ngọc	8		7.5		9		
19	32	DH43ISB03	31171025125	Nguyễn Quỳnh	Như	6.5		8		7		
20	32	DH43ISB03	31171025232	Nguyễn Tấn	Đạt	6		7.5		8		
21	32	DH45ADC02	31191020345	Lê Nguyễn Hoàng	Trinh	6		8.5		7		
22	32	DH45ADC02	31191021106	Lê Văn	Bảo	8.5		8.5		7		
23	32	DH45ADC02	31191021731	Trần Phương	Anh	7.5		6.5		6		
24	32	DH45ADC02	31191022380	Phạm Huỳnh Như	Lâm	8.5		8		10		
25	32	DH45ADC02	31191023024	Hoàng Quang	Anh	6		8		6		
26	32	DH45ADC02	31191023298	Liu Thanh	Hiền	8		7.5		6		
27	32	DH45ADC02	31191023318	Văn Ngọc	Hoa	5		7		7		
28	32	DH45ADC02	31191023418	Nguyễn Anh	Khoa	6.5		8		7		
29	32	DH45ADC02	31191023474	Đặng Nguyễn Tường	Linh	6.5		6.5		6		
30	32	DH45ADC02	31191023507	Lê Quang	Long	6.5		5		2	6	
31	32	DH45ADC02	31191023563	Vũ Thu	Minh	8		6.5		5		
32	32	DH45ADC02	31191023648	Nguyễn Thảo Minh	Ngọc	8.5		7		5		
33	32	DH45ADC02	31191023760	Nguyễn Thị Thanh	Nhường	8.5		8.5		8		
34	32	DH45ADC02	31191023799	Lại Hữu	Phước	9		8		9		
35	32	DH45ADC02	31191023837	Lê Minh	Quân	6.5		6.5		9		
36	32	DH45ADC02	31191023866	Bùi Thúy	Quỳnh	6		5.5		7		
37	32	DH45ADC02	31191023946	Vũ Văn	Thành	7.5		6		7		
38	32	DH45ADC02	31191024006	Lê Hiếu	Thuận	kh		kh		kh		
39	32	DH45ADC02	31191024254	Bùi Đức	Việt	6.5		7.5		7		
40	32	DH45ADC02	31191024307	Nguyễn Yên	Vy	8.5		8		6		
41	32	DH45ADC02	31191024321	Trịnh Võ Tường	Vy	7		5		6		
42	32	DH45ADC02	31191024415	Nguyễn Thị Uyên	Linh	5.5		8		6		
43	32	DH45ADC02	31191024461	Đỗ Phương Diễm	Quỳnh	8		5.5		8		
44	32	DH45ADC02	31191024497	Mai Thị Thùy	Trang	9		7		6		
45	32	DH45ADC02	31191024519	Hoàng Thụy Mỹ	Uyên	8		8		7		
46	32	DH45ADC02	31191025059	Phạm Diễm	Quỳnh	6.5		8		8		
47	32	DH45ADC02	31191025217	Trần Nguyên Cát	Tường	10		8		5		
48	32	DH45ADC02	31191025306	Bành Ngọc	Thảo	5		6.5		6		
49	32	DH45ADC02	31191025817	Trần Phương	Mai	9		7		2	5	
50	32	DH45ADC02	31191025858	Nguyễn Thị Thu	Hà	8		8		6		
51	32	DH45ADC02	31191025927	Kiều Nhựt	Uyên	10		9.5		6		
52	32	DH45ADC02	31191026587	Trương Thị Minh	Hạnh	8		7.5		8		
53	32	DH45ADC02	31191027015	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	7.5		6		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
54	32	DH45ADC02	31191027180	Trần Nữ Quỳnh	Ngọc	7		8		8		
55	32	DH45ADC02	31191027437	Trần Thị Thùy	Trang	7		5		6		
56	32	DH45ADC02	31191027467	Hà Kiều	Ly	9		8		9		
57	32	DH45AV002	31191020338	Trần Nguyễn Quí	Ngọc	8.5		5.5		8		
58	32	DH45AV002	31191020361	Phạm Đăng Tuyết	Ngân	6		7		9		
59	32	DH45AV002	31191021012	Trần Thị Thanh	Tuyền	9		8		7		
60	32	DH45AV002	31191021328	Lê Thị Quỳnh	Hương	8		5		7		
61	32	DH45AV002	31191021695	Trần Ngọc Bảo	Khuyên	7.5		8		8		
62	32	DH45AV002	31191021905	Nguyễn Thanh	Nguyệt	9.5		7.5		9		
63	32	DH45AV002	31191023049	Nguyễn Giang Ngọc	Anh	6.5		7		7		
64	32	DH45AV002	31191023057	Nguyễn Phương	Anh	7		7.5		7		
65	32	DH45AV002	31191023306	Nguyễn Ngọc	Hiếu	6.5		5.5		6		
66	32	DH45AV002	31191023636	Huỳnh Nguyễn Hồng	Ngọc	5		4	7	7		
67	32	DH45AV002	31191023665	Nguyễn Ngọc Thảo	Nguyên	5		7		8		
68	32	DH45AV002	31191023818	Phạm Thanh	Phương	8		7		9		
69	32	DH45AV002	31191023825	Mai Thị Ánh	Phượng	7.5		7.5		6		
70	32	DH45AV002	31191023895	Nguyễn Thành	Tài	8		7		6		
71	32	DH45AV002	31191024080	Lê Thị Thu	Trang	8		6.5		8		
72	32	DH45AV002	31191024284	Lê Ngọc Thanh	Vy	7		8.5		7		
73	32	DH45AV002	31191024314	Tiêu Thị Tường	Vy	7		7.5		7		
74	32	DH45AV002	31191024691	Nguyễn Ngọc Khánh	Đoan	5.5		5.5		2	5	
75	32	DH45AV002	31191024823	Hồ Minh	Đạt	7		9		7		
76	32	DH45AV002	31191024961	Phạm Nguyễn Bảo	Châu	7.5		7		7		
77	32	DH45AV002	31191025166	Hồ Võ Phương	Minh	8.5		9		9		
78	32	DH45AV002	31191025273	Trần Nguyễn Phương	Nghi	8.5		7		9		
79	32	DH45AV002	31191025337	Ngô Nguyễn Hoàng	An	5		7		6		
80	32	DH45AV002	31191025410	Thân Hàn Nữ Diễm	My	7.5		5.5		7		
81	32	DH45AV002	31191025466	Đỗ Hoàng Đan	Thanh	5		4	5.5	8		
82	32	DH45AV002	31191025515	Hà Ngọc	Anh	6.5		9		9		
83	32	DH45AV002	31191025583	Lê Thị Kim	Ngân	5.5		5.5		8		
84	32	DH45AV002	31191025886	Huỳnh Cẩm	Thư	3.5	7.5	6.5		7		
85	32	DH45AV002	31191025966	Nguyễn Thị	Trang	7		6.5		10		
86	32	DH45AV002	31191025971	Huỳnh Đoàn Hoàng	Anh	7.5		5.5		9		
87	32	DH45AV002	31191026007	Hoàng Như Hoa	Nguyên	4	8.5	8.5		9		
88	32	DH45AV002	31191026092	Lê Ngọc Tuyết	Nhung	9		8		5		
89	32	DH45AV002	31191026136	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	9.5		9		6		
90	32	DH45AV002	31191026139	Lê Thị Bích	Hợp	kh		kh		kh		
91	32	DH45AV002	31191026222	Nguyễn Kim	Ngân	6		7		5		
92	32	DH45AV002	31191026936	Bùi Ngọc Thanh	Duyên	8		7		5		
93	32	DH45AV002	31191026978	Ngô Uyên	Nhi	6.5		7		7		
94	32	DH45AV002	31191026989	Phạm Thị Khánh	Quy	5.5		8		6		
95	32	DH45AV002	31191027020	Hoàng Thị	Hạnh	7		5		6		
96	32	DH45AV002	31191027035	Lê Huyền	Trang	7.5		5		9		
97	32	DH45AV002	31191027111	Trần Thị Thúy	An	7.5		6		7		
98	32	DH45AV002	31191027149	Nguyễn Văn Quyết	Tiến	8.5		7		9		
99	32	DH45AV002	31191027182	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	7		5.5		6		
100	32	DH45AV002	31191027298	Vũ Phương	Thảo	7.5		8		6		
101	32	DH45AV002	31191027362	Bùi Thị Tuyết	Minh	7.5		6.5		7		
102	32	DH45AV002	31191027432	Nguyễn Lê Duyên	Trang	6.5		5.5		6		
1	33	DH43ISB04	31171020002	Trang Du Thục	Hạnh	6.5		5		8		
2	33	DH43ISB04	31171020389	Lê Nguyễn Huy	Hùng	8		7		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
3	33	DH43ISB04	31171020413	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	8.5		8		8		
4	33	DH43ISB04	31171020712	Phan Hồng Nguyên	Khoa	5		6.5		7		
5	33	DH43ISB04	31171020716	Dương Thu	Trà	5.5		6.5		8		
6	33	DH43ISB04	31171020719	Phan Duy Minh	Trí	7.5		7.5		8		
7	33	DH43ISB04	31171020754	Nguyễn Huỳnh Kim	Phương	7.5		7		8		
8	33	DH43ISB04	31171020914	Trần Hải	Vy	6		5		8		
9	33	DH43ISB04	31171020939	Nguyễn Huy	Anh	5.5		7		6		
10	33	DH43ISB04	31171021110	Văn Tuyết	Trình	8		9		7		
11	33	DH43ISB04	31171021665	Nguyễn Hoàng Hương	Quỳnh	8.5		8		8		
12	33	DH43ISB04	31171021702	Văn Thị Diễm	Phúc	8		6		8		
13	33	DH43ISB04	31171023002	Nguyễn Trần Thanh	Trang	5		8		7		
14	33	DH43ISB04	31171023027	Lê Phương	Quỳnh	9		9		8		
15	33	DH43ISB04	31171023546	Trần Lê Uyên	Thanh	9.5		5		7		
16	33	DH43ISB04	31171023638	Nguyễn Tống Quỳnh	Tiên	8		6.5		8		
17	33	DH43ISB04	31171024048	Nguyễn Minh	Trưởng	6		5.5		6		
18	33	DH43ISB04	31171024532	Nguyễn Lê Phước	Thịnh	7.5		5.5		7		
19	33	DH43ISB04	31171024674	Lý Hồng	Nhung	7.5		6.5		8		
20	33	DH43ISB04	31171024681	Dương Mai	Uyên	6.5		5		7		
21	33	DH45ADC03	31191020034	Phạm Thị Hồng	Ngọc	9.5		9		10		
22	33	DH45ADC03	31191020086	Vũ Trương Kiều	Anh	8.5		7		6		
23	33	DH45ADC03	31191020122	Phạm Phi	Hùng	6.5		6.5		7		
24	33	DH45ADC03	31191020130	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	7.5		6.5		7		
25	33	DH45ADC03	31191020182	Phạm To	Ny	5		6		7		
26	33	DH45ADC03	31191020456	Nguyễn Trương Đăng	Quang	5.5		6.5		6		
27	33	DH45ADC03	31191020844	Bùi Vĩnh	Đạt	kh		kh		kh		
28	33	DH45ADC03	31191021107	Nguyễn Trí	Long	6.5		8		8		
29	33	DH45ADC03	31191021290	Nguyễn Thị Yến	Linh	5.5		6.5		7		
30	33	DH45ADC03	31191021398	Trần Sao	Mai	5.5		7		7		
31	33	DH45ADC03	31191021674	Phạm Trần Tấn	Phát	6.5		6		6		
32	33	DH45ADC03	31191021715	Huỳnh Trúc	Quyên	8		7		7		
33	33	DH45ADC03	31191021816	Nguyễn Cao	Hiển	8.5		6		8		
34	33	DH45ADC03	31191023576	Huỳnh Thiện	Nam	7		3.5	8	8		
35	33	DH45ADC03	31191023951	Huỳnh Thu	Thảo	8		7		7		
36	33	DH45ADC03	31191024043	Trần Minh	Thư	7		6.5		7		
37	33	DH45ADC03	31191024263	Lê Thế	Vũ	5		6.5		8		
38	33	DH45ADC03	31191024290	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	6.5		6.5		7		
39	33	DH45ADC03	31191024311	Phạm Thanh	Vy	7		7		6		
40	33	DH45ADC03	31191024353	Trần Duy	Bảo	9		7		7		
41	33	DH45ADC03	31191024365	Chu Tiến	Đạt	8		7.5		9		
42	33	DH45ADC03	31191024401	Trần Minh	Hữu	7.5		7		9		
43	33	DH45ADC03	31191024541	Nguyễn Thị Thu	Giang	9		8		9		
44	33	DH45ADC03	31191024613	Nguyễn Thanh	Phong	7		7		7		
45	33	DH45ADC03	31191024665	Nguyễn Phương	Vy	6		6		7		
46	33	DH45ADC03	31191024674	Trần Châu	Anh	6.5		6		8		
47	33	DH45ADC03	31191024700	Võ Văn	Hoàng	6		7.5		6		
48	33	DH45ADC03	31191024702	Đặng Quang	Khải	7		5.5		8		
49	33	DH45ADC03	31191024707	Phạm Trọng Minh	Khôi	6		6.5		7		
50	33	DH45ADC03	31191024756	Đỗ Ngọc	Sang	7		7.5		9		
51	33	DH45ADC03	31191024999	Trần Thị Ngọc	Huyền	7.5		6.5		6		
52	33	DH45ADC03	31191025850	Lâm Khả	Ái	7		4	7.5	8		
53	33	DH45ADC03	31191025857	Âu Dương	Đức	6.5		4	7.5	9		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
54	33	DH45ADC03	31191025947	Vũ Đức	Hoàng	8		7		7		
55	33	DH45ADC03	31191026100	Nguyễn Thị Hoàng	Sương	9.5		9.5		7		
56	33	DH45ADC03	31191026801	Nguyễn Thị Mai	Loan	8.5		6.5		8		
57	33	DH45ADC03	31191026909	Nguyễn Thị Thảo	Vân	8		8		8		
58	33	DH45ADC03	31191027307	Trần Huỳnh Đức	Anh	6.5		7.5		7		
59	33	DH45AV003	31191020245	Lê Hà Thanh	Minh	7.5		8.5		8		
60	33	DH45AV003	31191020294	Nguyễn Hà Hương	Giang	7		8		5		
61	33	DH45AV003	31191020339	Hà Giáng	Ngọc	8		7.5		8		
62	33	DH45AV003	31191020503	Trương Vĩnh	Xuân	8.5		5.5		7		
63	33	DH45AV003	31191020624	So Qua	Ni	7		8		8		
64	33	DH45AV003	31191021034	Nguyễn Thị Thanh	Chi	9.5		8		8		
65	33	DH45AV003	31191021043	Thái Minh	Thư	8		7.5		7		
66	33	DH45AV003	31191021204	Nguyễn Lê Đông	Đào	5.5		6		7		
67	33	DH45AV003	31191021226	Huỳnh Thị Tú	Hằng	7.5		6.5		8		
68	33	DH45AV003	31191021492	Nguyễn Thị Trúc	Vy	9		7.5		8		
69	33	DH45AV003	31191021687	Phan Hữu	Lộc	9		7		8		
70	33	DH45AV003	31191021897	Trần Nguyễn Thùy	Trang	9.5		7.5		6		
71	33	DH45AV003	31191021901	Nguyễn Thị Ái	My	10		7		8		
72	33	DH45AV003	31191022085	Lương Thị Ánh	Nguyệt	7		7		7		
73	33	DH45AV003	31191022169	Châu Thị Kiều	Mỹ	9		10		8		
74	33	DH45AV003	31191022505	H' Yu My - Niê	Prum	8.5		7.5		7		
75	33	DH45AV003	31191023235	Đặng Thị Thu	Hà	8		6.5		8		
76	33	DH45AV003	31191023430	Đào Việt Nguyên	Khôi	7		7.5		5		
77	33	DH45AV003	31191023502	Phạm Nguyễn Kim	Loan	6		6		6		
78	33	DH45AV003	31191023591	Lê Thị Thanh	Ngân	7		7.5		7		
79	33	DH45AV003	31191024236	Lý Hải	Vân	6		7		9		
80	33	DH45AV003	31191024383	Huỳnh Thị Mỹ	Hoa	8		7.5		7		
81	33	DH45AV003	31191024454	Sỹ Trùng Kim	Phụng	8		8		7		
82	33	DH45AV003	31191024605	Trần Ngọc Quỳnh	Như	9		6		7		
83	33	DH45AV003	31191024614	Lê	Phúc	9		8.5		8		
84	33	DH45AV003	31191024720	Vương Huỳnh	Mai	6.5		6		8		
85	33	DH45AV003	31191024767	Nguyễn Đặng Minh	Thư	8.5		6.5		6		
86	33	DH45AV003	31191025191	Dương Minh	Quan	8		7.5		8		
87	33	DH45AV003	31191025267	Nguyễn Ngọc Hoàng	Mỹ	8.5		8.5		9		
88	33	DH45AV003	31191025517	Nguyễn Phạm Lam	Anh	9.5		8		7		
89	33	DH45AV003	31191026001	Thái Thị Thanh	Ngân	9		7		6		
90	33	DH45AV003	31191026274	Từ Thị Thuý	Hằng	7.5		8		7		
91	33	DH45AV003	31191026301	Đỗ Thị Khánh	Ly	8.5		9		7		
92	33	DH45AV003	31191026390	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	8		8		8		
93	33	DH45AV003	31191026573	Lê Thị Mai	Anh	6		8.5		6		
94	33	DH45AV003	31191026679	Trần Ngọc	Tiên	6.5		6.5		7		
95	33	DH45AV003	31191026705	Trần Thị Thảo	Vân	6.5		8		7		
96	33	DH45AV003	31191026849	Nguyễn Thùy	Quỳnh	kh		kh		kh		
97	33	DH45AV003	31191026852	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	8		7.5		7		
98	33	DH45AV003	31191027067	Nguyễn Thị	Linh	8.5		6		9		
99	33	DH45AV003	31191027174	Hoàng Thị Thanh	Loan	9.5		8.5		8		
100	33	DH45AV003	31191027272	Đồng Nguyệt	Anh	9		7.5		8		
101	33	DH45AV003	31191027377	Huỳnh Thị Kim	Ngọc	10		9		8		
1	34	DH43ISB05	31171020306	Nguyễn Ngọc Yến	Kiều	7		6.5		9		
2	34	DH43ISB05	31171020383	Đoàn Trần Thiên	Ân	8		6.5		7		
3	34	DH43ISB05	31171020384	Phạm Minh	Chiến	7.5		8		8		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
4	34	DH43ISB05	31171020391	Lê Quang	Huy	7		8.5		10		
5	34	DH43ISB05	31171020421	Nguyễn Diệp Thảo	Vy	8		7.5		9		
6	34	DH43ISB05	31171020423	Nguyễn Ngọc Phi	Yến	6.5		7		9		
7	34	DH43ISB05	31171020445	Nguyễn Hoàng Thanh	Hiền	6.5		9		8		
8	34	DH43ISB05	31171020559	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	8		5.5		8		
9	34	DH43ISB05	31171021048	Nguyễn Hữu Minh	Phú	7.5		8		7		
10	34	DH43ISB05	31171021119	Lê Thu	Vân	8		8		8		
11	34	DH43ISB05	31171021240	Nguyễn Thị Mỹ	Tú	8.5		6		9		
12	34	DH43ISB05	31171021407	Nguyễn Thị Thanh	Trà	8		8.5		10		
13	34	DH43ISB05	31171021616	Kiều Quang	Huy	7.5		8		9		
14	34	DH43ISB05	31171022182	Võ Thị Thảo	Vy	8		7		8		
15	34	DH43ISB05	31171022192	Lương Minh	Khoa	7.5		9		7		
16	34	DH43ISB05	31171022215	Huỳnh Phạm Thảo	Trân	7.5		7		7		
17	34	DH43ISB05	31171023011	Nguyễn Hoài Trúc	Uyên	7.5		5.5		7		
18	34	DH43ISB05	31171023950	Nguyễn Trang Phương	Uyên	8.5		7		8		
19	34	DH43ISB05	31171024332	Mai Lê Thục	Trang	6		8		8		
20	34	DH43ISB05	31171024578	Nguyễn Phạm Minh	Tâm	7		6.5		7		
21	34	DH43ISB05	31171024583	Võ Lưu Tường	Vi	9		7.5		8		
22	34	DH43ISB05	31171024584	Tăng Thế	Vinh	6		5		7		
23	34	DH43ISB05	31171024724	Phạm Thị Hải	Yến	8.5		8		8		
24	34	DH43ISB05	31171025133	Diệp Quế	Anh	8		8		7		
25	34	DH43ISB05	31171025158	Cao Đỗ Vân	Thy	8		6.5		8		
26	34	DH45FNC02	31191020082	Trần Thị Thanh	Thủy	8.5		8.5		9		
27	34	DH45FNC02	31191020438	Ngô Hà Thục	Nhàn	7.5		8		9		
28	34	DH45FNC02	31191020533	Nguyễn Bảo	Châu	7		9		7		
29	34	DH45FNC02	31191023055	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	9		8		8		
30	34	DH45FNC02	31191023353	Võ Lê	Huy	7		5.5		7		
31	34	DH45FNC02	31191023515	Hà Thiên	Lộc	7.5		7.5		7		
32	34	DH45FNC02	31191023570	Trương Thảo	My	8		5.5		7		
33	34	DH45FNC02	31191023730	Trần Ngọc	Nhiên	8		7.5		7		
34	34	DH45FNC02	31191023741	Lương Nguyễn Quỳnh	Như	6		9		8		
35	34	DH45FNC02	31191023790	Phan Tấn	Phúc	5		5.5		7		
36	34	DH45FNC02	31191023798	Bùi Văn	Phước	6.5		5.5		8		
37	34	DH45FNC02	31191023900	Nguyễn Lê Thanh	Tâm	6.5		5.5		7		
38	34	DH45FNC02	31191023933	Trần Thiên	Thanh	8		7.5		9		
39	34	DH45FNC02	31191023967	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	10		8		7		
40	34	DH45FNC02	31191024088	Nguyễn Thị Ngọc	Trang	9		6.5		8		
41	34	DH45FNC02	31191024520	Võ Lê Khánh	Vân	5		8.5		10		
42	34	DH45FNC02	31191024797	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	9		6		7		
43	34	DH45FNC02	31191024938	Đinh Thùy	Trang	8		8.5		7		
44	34	DH45FNC02	31191025035	Nguyễn Thị Yến	Nhi	8		6.5		7		
45	34	DH45FNC02	31191025679	Lê Tiến	Hải	8		5		7		
46	34	DH45FNC02	31191025722	Hoàng Lê	Duy	7.5		4	5	7		
47	34	DH45FNC02	31191025795	Đỗ Ngọc Phương	Trâm	8		7.5		8		
48	34	DH45FNC02	31191025919	Trương Ngô Mai	Thảo	kh		kh		kh		
49	34	DH45FNC02	31191026088	Lê Thị Thùy	Nhi	6.5		6		7		
50	34	DH45FNC02	31191026490	Phan Thị	Nhàn	7		6.5		9		
51	34	DH45FNC02	31191026863	Võ Thu	Thảo	6		7.5		7		
52	34	DH45FNC02	31191026995	Nguyễn Nhật	Thiện	8.5		6.5		8		
53	34	DH45FNC02	31191027282	Dương Nguyễn Vũ	Phong	6		5		8		
54	34	DH45FNC02	31191027392	Nguyễn Phương	Như	8.5		7		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
55	34	DH45FNC06	31171021370	Đoàn Mai Thiên	Lộc	8		7.5		8		
56	34	DH45FNC06	31181025679	Nguyễn Thanh	Đức	6		7.5		7		
57	34	DH45FNC06	31191020031	Đoàn Bảo	Ngọc	5		7.5		7		
58	34	DH45FNC06	31191020322	Nguyễn Mỹ Thanh	Ân	6.5		6		7		
59	34	DH45FNC06	31191020328	Nguyễn Thị Băng	Tâm	6.5		5		8		
60	34	DH45FNC06	31191020395	Phạm Hồng Thanh	Ngân	6		7		7		
61	34	DH45FNC06	31191021387	Lê Thị Bích	Ngân	8		6.5		8		
62	34	DH45FNC06	31191021699	Huỳnh Thị Mỹ	Hạnh	7.5		6		8		
63	34	DH45FNC06	31191021843	Phan Phước	Đại	6		7.5		7		
64	34	DH45FNC06	31191022083	Đỗ Nữ Hiền	Vân	6		7.5		7		
65	34	DH45FNC06	31191023014	Đỗ Ngọc Quỳnh	Anh	7.5		7		8		
66	34	DH45FNC06	31191023031	Lê Ngọc Quỳnh	Anh	8		7		7		
67	34	DH45FNC06	31191023220	Trần Hồng	Đức	7.5		6		8		
68	34	DH45FNC06	31191023273	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	7		9		8		
69	34	DH45FNC06	31191023293	Hồ Thị Thu	Hiền	8.5		8		8		
70	34	DH45FNC06	31191023348	Nguyễn Quốc	Huy	5		5		7		
71	34	DH45FNC06	31191023511	Nguyễn Hưng	Long	6.5		7.5		8		
72	34	DH45FNC06	31191023608	Phan Thị Tuyết	Ngân	5.5		5.5		7		
73	34	DH45FNC06	31191024243	Lê Thị Tường	Vi	6.5		5.5		9		
74	34	DH45FNC06	31191024251	Lê Minh	Vĩ	7		7		9		
75	34	DH45FNC06	31191024562	Nguyễn Đức	Hung	6		5.5		8		
76	34	DH45FNC06	31191024631	Lê Ngọc	Thạch	5.5		8		7		
77	34	DH45FNC06	31191024758	Nguyễn Thị Kim	Thanh	6.5		7.5		7		
78	34	DH45FNC06	31191024997	Trương Đức	Huy	9.5		4	5.5	7		
79	34	DH45FNC06	31191025185	Võ Minh	Như	6.5		7		8		
80	34	DH45FNC06	31191025309	Bùi Hữu	Thiện	6.5		6		7		
81	34	DH45FNC06	31191025347	Trương Thị Lâm	Anh	5.5		6		10		
82	34	DH45FNC06	31191025436	Trần Thị Phi	Nhung	8		7		8		
83	34	DH45FNC06	31191025741	Trương Minh	Tuấn	7.5		7.5		7		
84	34	DH45FNC06	31191025778	Huỳnh Thị Thanh	Nhàn	7.5		8.5		7		
85	34	DH45FNC06	31191026009	Huỳnh Thị Thiên	Nhi	7		8.5		9		
86	34	DH45FNC06	31191026023	Nguyễn Huế	Trân	5		6		7		
87	34	DH45FNC06	31191026097	Hoàng Tấn	Quang	6		4	5.5	8		
88	34	DH45FNC06	31191026168	Phan Thanh Thảo	Nhi	5.5		5.5		7		
89	34	DH45FNC06	31191026269	Phạm Phan Y	Hạ	6		5.5		9		
90	34	DH45FNC06	31191026609	Nguyễn Tấn	Kiệt	8.5		6		7		
91	34	DH45FNC06	31191026641	Phùng Quang	Nhật	8.5		5.5		9		
92	34	DH45FNC06	31191026650	Phan Ngọc Tùng	Quyên	7		7		9		
93	34	DH45FNC06	31191026824	Phan Thị Y	Ngọc	6		5		8		
94	34	DH45FNC06	31191027168	Nguyễn Văn	Huy	5		5		8		
95	34	DH45FNC06	31191027183	Lê Viết	Quang	6.5		6.5		7		
96	34	DH45FNC06	31191027264	Vũ Xuân	Lộc	5		6.5		7		
97	34	DH45FNC06	31191027276	Vũ Khánh	Huyền	8		7.5		7		
98	34	DH45FNC06	31191027325	Tôn Nữ Hoàng	Gia	6.5		6.5		8		
99	34	DH45FNC06	31191027391	Đặng Tâm	Như	7.5		7		8		
1	35	DH40ISB04	31141021582	Phạm Xuân	Phú	7		6.5		6		
2	35	DH41ISB01	31151023485	Nguyễn Vũ Phương	Hiền	8		7		8		
3	35	DH42ISB01	31161020034	Diệp Mỹ	Anh	7		5.5		7		
4	35	DH42ISB01	31161021120	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	6.5		7.5		6		
5	35	DH42ISB01	31161021667	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	6.5		8		5		
6	35	DH42ISB01	31161022706	Trịnh Như	An	8.5		8.5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
7	35	DH42ISB01	31161026061	Đinh Nguyễn Hồng	Ngọc	8		9.5		6		
8	35	DH42ISB01	31161026490	Trần Khương	Duy	8.5		8.5		8		
9	35	DH42ISB02	31161024318	Trương Khánh	Trâm	kh		kh		kh		
10	35	DH42ISB03	31161020578	Hứa Kim	Chi	8		8		8		
11	35	DH42ISB03	31161022362	Nguyễn Thị Phương	Hoa	8		8		6		
12	35	DH42ISB03	31161025874	Trần Hà	My	6		6		7		
13	35	DH42ISB05	31161026317	Dương Ái	Thi	6		7.5		5		
14	35	DH45FNC03	31191020378	Nguy Như	Nhật	5		5.5		5		
15	35	DH45FNC03	31191020462	Phan Thị Thúy	Thanh	8		8.5		9		
16	35	DH45FNC03	31191020631	Nguyễn Thụy Kim	Ngân	8.5		8		7		
17	35	DH45FNC03	31191020706	Trần Thị Mai	Dung	8		7		6		
18	35	DH45FNC03	31191020911	Nguyễn Lương Thái	Son	7		7.5		8		
19	35	DH45FNC03	31191022151	Phan Cao	Nguyên	7		7.5		9		
20	35	DH45FNC03	31191022395	Nguyễn Thúy	Hạnh	9		7.5		8		
21	35	DH45FNC03	31191023174	Lê Nhật Trường	Duy	7.5		6		9		
22	35	DH45FNC03	31191023250	Trương Thế	Hải	5		7		6		
23	35	DH45FNC03	31191023329	Vũ Duy	Hoàng	6.5		7		8		
24	35	DH45FNC03	31191023355	Lê Thị Thanh	Huyền	7.5		9.5		5		
25	35	DH45FNC03	31191023419	Nguyễn Đỗ Đăng	Khoa	7.5		7		5		
26	35	DH45FNC03	31191023443	Nguyễn Anh	Kiệt	6.5		8		10		
27	35	DH45FNC03	31191023584	Đinh Kim	Ngân	7		7		7		
28	35	DH45FNC03	31191023587	Hồ Võ Kim	Ngân	5		5		5		
29	35	DH45FNC03	31191023806	Huỳnh Thu	Phương	8.5		6.5		6		
30	35	DH45FNC03	31191023897	Vũ Đức	Tài	7		5		8		
31	35	DH45FNC03	31191023958	Nguyễn Huỳnh Phương	Thảo	7.5		8		9		
32	35	DH45FNC03	31191023989	Đỗ Hữu Đức	Thịnh	6.5		6.5		6		
33	35	DH45FNC03	31191024110	Nguyễn Thùy Thiên	Trâm	7.5		5		9		
34	35	DH45FNC03	31191024119	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	7.5		5.5		7		
35	35	DH45FNC03	31191024166	Vũ Thành	Trung	8		5.5		7		
36	35	DH45FNC03	31191024180	Phan Bạch	Tú	6.5		4	6.5	5		
37	35	DH45FNC03	31191024184	Chu Anh	Tuấn	8.5		6.5		6		
38	35	DH45FNC03	31191024256	Hồ Thế	Việt	8		5		8		
39	35	DH45FNC03	31191024349	Phạm Nguyễn Minh	Anh	5.5		5.5		7		
40	35	DH45FNC03	31191024429	Đỗ Thị Thanh	Nga	9		6.5		8		
41	35	DH45FNC03	31191024532	Lê Minh	Châu	8		7		7		
42	35	DH45FNC03	31191024682	Huỳnh Anh	Duy	6.5		6.5		8		
43	35	DH45FNC03	31191024726	Nguyễn	Nam	5		5		7		
44	35	DH45FNC03	31191024769	Trần Minh	Thư	6.5		5.5		8		
45	35	DH45FNC03	31191024848	Nguyễn Hoàng Trọng	Sang	8		6.5		8		
46	35	DH45FNC03	31191024872	Lê Thị Hải	Yên	7.5		6.5		8		
47	35	DH45FNC03	31191024881	Nguyễn Thành	Danh	7.5		3.5	6.5	5		
48	35	DH45FNC03	31191025100	Lê Thị Huyền	Trâm	5.5		9		6		
49	35	DH45FNC03	31191025248	Lê Trung	Hiếu	6.5		6.5		7		
50	35	DH45FNC03	31191025438	Lại Phan Quỳnh	Như	8		9		7		
51	35	DH45FNC03	31191025638	Đoàn Xuân	Thy	6		4	6.5	5		
52	35	DH45FNC03	31191026382	Đỗ Thành	Đạt	9.5		8.5		9		
53	35	DH45FNC03	31191026687	Nguyễn Ngọc Thu	Trang	7.5		5		7		
54	35	DH45FNC03	31191027218	Hồ Sỹ	Nhật	6.5		7		8		
55	35	DH45FNC03	31191027221	Nguyễn Lương Khánh	Nhi	6		7.5		6		
56	35	DH45FNC05	31191020226	Nguyễn Quang	Huy	6.5		5.5		8		
57	35	DH45FNC05	31191020348	Phạm Thị Thanh	Tú	7.5		8		8		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
58	35	DH45FNC05	31191020479	Trần Hữu	Tiến	7.5		5.5		7		
59	35	DH45FNC05	31191020776	Lê Trương Triều	Dâng	7.5		5		5		
60	35	DH45FNC05	31191023012	Chu Thế	Anh	6		5		5		
61	35	DH45FNC05	31191023041	Mai Quỳnh	Anh	6.5		5.5		7		
62	35	DH45FNC05	31191023112	Hoàng Thị	Bình	5		6.5		9		
63	35	DH45FNC05	31191023217	Nguyễn Văn	Đức	6		6		7		
64	35	DH45FNC05	31191023297	Lê Trần Thu	Hiền	5.5		6.5		7		
65	35	DH45FNC05	31191023526	Nguyễn Cẩm	Ly	5.5		5		7		
66	35	DH45FNC05	31191023815	Nguyễn Vũ Quỳnh	Phương	5		5		7		
67	35	DH45FNC05	31191023850	Nguyễn Quý	Quốc	9		6		5		
68	35	DH45FNC05	31191024185	Đỗ Đức	Tuấn	5.5		3	6.5	9		
69	35	DH45FNC05	31191024187	Lê Huỳnh Minh	Tuấn	7.5		7.5		7		
70	35	DH45FNC05	31191024260	Nguyễn Thành	Vinh	6		6.5		7		
71	35	DH45FNC05	31191024285	Lê Thúy	Vy	9		6		7		
72	35	DH45FNC05	31191024297	Nguyễn Mai Hạ	Vy	7		5.5		5		
73	35	DH45FNC05	31191024418	Phạm Cao Trúc	Linh	6.5		6.5		7		
74	35	DH45FNC05	31191024419	Trần Thị Khánh	Linh	7		6.5		7		
75	35	DH45FNC05	31191024464	Trần Tấn	Tài	6		7		8		
76	35	DH45FNC05	31191024506	Nguyễn Minh	Trí	8.5		7.5		9		
77	35	DH45FNC05	31191024508	Phan Trần Phương	Trinh	7		8		8		
78	35	DH45FNC05	31191024668	Nguyễn Duy	An	6		5.5		8		
79	35	DH45FNC05	31191024746	Nguyễn Phúc Minh	Như	6.5		6		5		
80	35	DH45FNC05	31191024785	Nguyễn Lê Thị Thanh	Trúc	7		7.5		9		
81	35	DH45FNC05	31191024790	Ngô Dương	Tuấn	6		6.5		9		
82	35	DH45FNC05	31191024795	Trần Trúc	Vy	7.5		6.5		6		
83	35	DH45FNC05	31191024992	Nguyễn Trung	Hiếu	4	5	6		7		
84	35	DH45FNC05	31191025199	Lê Minh	Thông	5.5		5.5		7		
85	35	DH45FNC05	31191025358	Trần Hạnh	Dung	6		7		6		
86	35	DH45FNC05	31191025448	Nguyễn Hồng	Quân	5		5.5		7		
87	35	DH45FNC05	31191025696	Trương Thái	Ngọc	9		8		7		
88	35	DH45FNC05	31191025830	Bùi Văn	Toản	5		6		6		
89	35	DH45FNC05	31191026182	Nguyễn Kiều	Thanh	6.5		6.5		7		
90	35	DH45FNC05	31191026210	Nguyễn Thị Nhật	Ánh	8.5		7.5		6		
91	35	DH45FNC05	31191026342	Trần Quang	Tâm	7		7		8		
92	35	DH45FNC05	31191026477	Đào Thị	Ngân	6.5		6		8		
93	35	DH45FNC05	31191026510	Huỳnh Bảo	Quyên	9.5		6		8		
94	35	DH45FNC05	31191026561	Nguyễn Hoàng	Vinh	7.5		6		8		
95	35	DH45FNC05	31191026657	Phạm Cao Ngọc	Tân	6.5		7		8		
96	35	DH45FNC05	31191026702	Nguyễn Minh	Tú	6.5		5.5		7		
97	35	DH45FNC05	31191026797	Trần Thị Diệu	Linh	7.5		5		7		
98	35	DH45FNC05	31191026878	Đoàn Ngọc Khánh	Trang	7.5		5		8		
99	35	DH45FNC05	31191026964	Đoàn Thảo	Mai	5.5		7		7		
100	35	DH45FNC05	31191026999	Nguyễn Lưu Hoài	Thương	6		8		5		
1	36	DH45FNC04	31191020032	Nguyễn Đặng Quế	Anh	7.5		8		6		
2	36	DH45FNC04	31191020189	Đặng Thị Kim	Phượng	6.5		6		5		
3	36	DH45FNC04	31191020359	Nguyễn Minh	Như	5		7.5		8		
4	36	DH45FNC04	31191020746	Phạm Thị Thủy	Tiên	6.5		8		7		
5	36	DH45FNC04	31191021680	Phạm Thị Tổ	Nga	7.5		7		7		
6	36	DH45FNC04	31191023013	Đỗ Đức	Anh	5.5		8.5		7		
7	36	DH45FNC04	31191023161	Nguyễn Thảo	Dung	6.5		5		5		
8	36	DH45FNC04	31191023166	Đỗ Anh	Dũng	5		8.5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
9	36	DH45FNC04	31191023392	Trần Hoàng	Khang	8.5		5		9		
10	36	DH45FNC04	31191023559	Vũ Hoàng	Minh	kh		kh		kh		
11	36	DH45FNC04	31191023894	Nguyễn Đình	Tài	5		7		7		
12	36	DH45FNC04	31191024044	Võ Ngọc Hoài	Thương	6.5		4	7	6		
13	36	DH45FNC04	31191024105	Lê Huỳnh Bích	Trâm	6		5.5		5		
14	36	DH45FNC04	31191024120	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	5.5		6.5		5		
15	36	DH45FNC04	31191024221	Trần Quách Minh	Uyên	9		6.5		7		
16	36	DH45FNC04	31191024324	Nguyễn Hồ Thanh	Xuân	9		8.5		8		
17	36	DH45FNC04	31191024378	Đặng Hải	Hân	8		7		9		
18	36	DH45FNC04	31191024536	Nguyễn Bá Đức	Duy	6.5		6.5		8		
19	36	DH45FNC04	31191024980	Nguyễn Minh	Đức	7		7		7		
20	36	DH45FNC04	31191025092	Lê Khánh	Toàn	6		5.5		10		
21	36	DH45FNC04	31191025344	Phạm Bùi Lâm	Anh	6		6.5		3	5	
22	36	DH45FNC04	31191025403	Nguyễn Hiền	Mai	7.5		5.5		5		
23	36	DH45FNC04	31191025477	Trần Ngọc Minh	Thư	8		6.5		3	7	
24	36	DH45FNC04	31191025495	Trần Thị Cẩm	Tú	6		7		5		
25	36	DH45FNC04	31191025500	Phạm Thu	Uyên	9.5		6.5		8		
26	36	DH45FNC04	31191025523	Nguyễn Thị Kim	Chi	7		7		7		
27	36	DH45FNC04	31191025550	Phan Thị Huỳnh	Hoa	7		7		8		
28	36	DH45FNC04	31191025756	Lưu Gia	Đạt	7.5		8		8		
29	36	DH45FNC04	31191025842	Tăng Nhung Kim	Ngân	8.5		7.5		5		
30	36	DH45FNC04	31191025984	Trần Thị Sông	Hương	6.5		7		6		
31	36	DH45FNC04	31191026024	Nguyễn Thị Huệ	Trân	7.5		5.5		6		
32	36	DH45FNC04	31191026109	Nguyễn Thị Huyền	Trang	8.5		7.5		7		
33	36	DH45FNC04	31191026156	Ngô Phan Trà	My	7		6		6		
34	36	DH45FNC04	31191026340	Phạm Ngọc Diễm	Quỳnh	5.5		5		7		
35	36	DH45FNC04	31191026458	Nguyễn Đình	Khôi	7.5		7		5		
36	36	DH45FNC04	31191026553	Nguyễn Thu	Uyên	5		8.5		6		
37	36	DH45FNC04	31191026569	Nguyễn Hoàng	Yến	7		5		7		
38	36	DH45FNC04	31191026601	Trần Khánh	Huyền	8		6		8		
39	36	DH45FNC04	31191026962	Hà Tấn	Luân	6.5		6		6		
40	36	DH45FNC04	31191027114	Vũ Thị Tùng	Chi	7		8.5		6		
41	36	DH45FNC04	31191027142	Nguyễn Thị Phương	Thảo	7		6		7		
42	36	DH45FNC04	31191027165	Đinh Thu	Hà	5.5		7		3	5	
43	36	DH45FNC04	31191027465	Nguyễn Phương	Linh	6.5		8		5		
44	36	DH45ST001	31181025615	Dương Trần Bảo	Trân	6		6		5		
45	36	DH45ST001	31191020192	Trương Triển	Nguyên	6.5		6.5		7		
46	36	DH45ST001	31191023058	Nguyễn Quốc	Anh	6.5		8		7		
47	36	DH45ST001	31191023095	Đặng Ngọc Quốc	Bảo	7.5		5		5		
48	36	DH45ST001	31191023111	Đặng Công	Bình	9.5		8.5		8		
49	36	DH45ST001	31191023197	Nguyễn Công	Đạt	5.5		5.5		7		
50	36	DH45ST001	31191023198	Nguyễn Văn	Đạt	7.5		7		5		
51	36	DH45ST001	31191023216	Huỳnh Dương Hiếu	Đức	5.5		6		9		
52	36	DH45ST001	31191023247	Lê Huy	Hải	7		5.5		6		
53	36	DH45ST001	31191023261	Huỳnh Nhật	Hào	5		6		5		
54	36	DH45ST001	31191023851	Phạm Anh	Quốc	5		5.5		7		
55	36	DH45ST001	31191023870	Lê Mỹ	Quỳnh	7		4	5.5	6		
56	36	DH45ST001	31191023913	Đào Duy	Thanh	9.5		7.5		6		
57	36	DH45ST001	31191023927	Tiêu Nhã	Thanh	3.5	7	5		5		
58	36	DH45ST001	31191024133	Nguyễn Phạm Đông	Triều	6		6		5		
59	36	DH45ST001	31191024352	Phạm Thị Ngọc	Ánh	8.5		8.5		9		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
60	36	DH45ST001	31191024357	Trần Thị Kim	Chi	5.5		6.5		6		
61	36	DH45ST001	31191024393	Lê Trung	Huy	6.5		6.5		7		
62	36	DH45ST001	31191024472	Bế Văn	Thành	6.5		5		8		
63	36	DH45ST001	31191024504	Vũ Ngọc Quỳnh	Trâm	8.5		7		6		
64	36	DH45ST001	31191024512	Lại Phi	Trường	7.5		6.5		8		
65	36	DH45ST001	31191024554	Trần Văn	Hoài	6		6		9		
66	36	DH45ST001	31191024561	Tổng Văn	Huy	5		5.5		6		
67	36	DH45ST001	31191024650	Vũ Thảo	Trang	kh		kh		kh		
68	36	DH45ST001	31191024836	Nguyễn Thị Kiều	My	6.5		7		8		
69	36	DH45ST001	31191024852	Phan Duy	Tân	7.5		7.5		8		
70	36	DH45ST001	31191024934	Ngô Thị Thủy	Tiên	3.5	6	5.5		8		
71	36	DH45ST001	31191025231	Nguyễn Duy	Anh	7.5		5.5		7		
72	36	DH45ST001	31191025271	Phạm Lý Thái	Ngân	6.5		5.5		7		
73	36	DH45ST001	31191025291	Huỳnh Hữu	Phúc	6.5		7.5		6		
74	36	DH45ST001	31191025301	Võ Thanh	Tài	7		5		5		
75	36	DH45ST001	31191025356	Vũ Công	Chính	8.5		8.5		4	5	
76	36	DH45ST001	31191025376	Trần Đức	Hùng	7		5		6		
77	36	DH45ST001	31191025686	Nguyễn Trúc	Khang	7.5		8.5		9		
78	36	DH45ST001	31191025723	Nguyễn Thanh	Duy	7.5		6.5		7		
79	36	DH45ST001	31191025985	Bùi Minh	Kha	7		6		7		
80	36	DH45ST001	31191025986	Ngô Nguyễn Dương	Khang	7.5		7		8		
81	36	DH45ST001	31191026013	Lê Bảo	Quốc	8		6		6		
82	36	DH45ST001	31191026020	Phạm Thị Bích	Trâm	7		8.5		6		
83	36	DH45ST001	31191026038	Châu Hoàng	Khiêm	6		6		6		
84	36	DH45ST001	31191026174	Trần Xuân	Phong	6		6		6		
85	36	DH45ST001	31191026180	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	3.5	7	6.5		7		
86	36	DH45ST001	31191026186	Trần Văn	Thịnh	5		6		5		
87	36	DH45ST001	31191026276	Ngô Thị Nhật	Hiền	6.5		6.5		7		
88	36	DH45ST001	31191026415	Thái Ngọc Hữu	Bằng	8.5		7.5		7		
89	36	DH45ST001	31191026460	Nguyễn Thị Bích	Kiều	6.5		6.5		8		
90	36	DH45ST001	31191026623	Võ Anh	Lực	6		7.5		7		
91	36	DH45ST001	31191026660	Huỳnh Đức	Thành	5		5.5		5		
92	36	DH45ST001	31191026671	Trịnh Quốc	Thắng	8		5.5		3	5	
93	36	DH45ST001	31191026680	Hà Văn	Tiến	7		8.5		7		
94	36	DH45ST001	31191026783	Phan Văn	Khải	5.5		7		7		
95	36	DH45ST001	31191026877	Dương Kha	Toàn	6.5		8.5		3	7	
96	36	DH45ST001	31191026898	Trần Văn	Trường	7		6.5		7		
97	36	DH45ST001	31191026900	Lâm Anh	Tuấn	6		6		7		
98	36	DH45ST001	31191026916	Hoàng Trung	Vũ	7		5		3	5	
99	36	DH45ST001	31191026927	Lê Nhật	Anh	8		7		7		
100	36	DH45ST001	31191026947	Phạm Vũ	Hoàng	6		3.5	5.5	7		
101	36	DH45ST001	31191027083	Cao Tất	Phong	7.5		5.5		8		
1	37	DH45FNC01	31191020048	Hà Minh	Quân	5		4	5.5	7		
2	37	DH45FNC01	31191020219	Phạm Vũ Phương	Anh	5.5		7.5		7		
3	37	DH45FNC01	31191020277	Tạ Thị Minh	Châu	8		9		8		
4	37	DH45FNC01	31191020835	Võ Anh	Khoa	6		6.5		8		
5	37	DH45FNC01	31191020845	Huỳnh Minh	Thiên	kh		kh		kh		
6	37	DH45FNC01	31191021501	Phan Nguyễn Diệu	Phước	8.5		7		7		
7	37	DH45FNC01	31191021504	Bùi Thị Minh	Hạnh	7		8.5		8		
8	37	DH45FNC01	31191022048	Nguyễn Lê Gia	Linh	8		7		8		
9	37	DH45FNC01	31191023043	Ngô Phương	Anh	7.5		8		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
10	37	DH45FNC01	31191023073	Trần Tú	Anh	5		6		7		
11	37	DH45FNC01	31191023312	Trịnh Mai	Hiếu	7		7		7		
12	37	DH45FNC01	31191023557	Trần Ngọc	Minh	7.5		9.5		9		
13	37	DH45FNC01	31191024301	Nguyễn Nhật	Vy	7.5		7.5		7		
14	37	DH45FNC01	31191024316	Trần Huỳnh Phương	Vy	5		5.5		7		
15	37	DH45FNC01	31191024772	Lương Thủy	Tiên	6.5		8		6		
16	37	DH45FNC01	31191025342	Nguyễn Minh	Anh	7		8.5		6		
17	37	DH45FNC01	31191025412	Lê Hoàng Phương	Nam	5		5		7		
18	37	DH45FNC01	31191025697	Nguyễn Thảo	Nguyên	7.5		6		7		
19	37	DH45FNC01	31191025872	Trần Minh	Nhật	4	3.5	5		8		
20	37	DH45FNC01	31191026613	Bùi Hải	Linh	8		5.5		8		
21	37	DH45FNC01	31191026959	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	6		7.5		7		
22	37	DH45FNC01	31191026986	Dương Trúc	Phương	7.5		7		8		
23	37	DH45FNC01	31191027069	Võ Thị Khánh	Linh	4	5	7.5		7		
24	37	DH45FNC01	31191027177	Trương Duy Bảo	Nghĩa	6		6		7		
25	37	DH45FNC01	31191027316	Nguyễn Phương	Duy	6.5		7		7		
26	37	DH45FNC01	31191027468	Nguyễn Phúc Bảo	Minh	5.5		6.5		7		
27	37	DH45FNC01	31191027469	Lê Hạnh	Ngân	8		5		7		
28	37	DH45IBC01	31191020077	Lê Trần Thảo	Nguyên	5.5		8		6		
29	37	DH45IBC01	31191020154	Nguyễn Minh	Thành	6.5		6.5		6		
30	37	DH45IBC01	31191020234	Lưu Vinh	Nhan	8		7		6		
31	37	DH45IBC01	31191020704	Trần Phương	Tuyền	9		6		6		
32	37	DH45IBC01	31191021061	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	8		8		8		
33	37	DH45IBC01	31191021272	Phạm Thị Tuyết	Anh	8		8.5		7		
34	37	DH45IBC01	31191022049	Lê Phan Minh	Huy	9.5		8.5		9		
35	37	DH45IBC01	31191022056	Trần Quốc	Hưng	5.5		5		7		
36	37	DH45IBC01	31191022095	Trần Phương	Hà	8		8.5		7		
37	37	DH45IBC01	31191023255	Hồ Huỳnh Hiếu	Hạnh	8.5		8		7		
38	37	DH45IBC01	31191023286	Trần Gia	Hân	7.5		6.5		9		
39	37	DH45IBC01	31191023342	Đặng Ngọc	Huy	7		8.5		8		
40	37	DH45IBC01	31191023461	Nguyễn Minh Hoàng	Lâm	7.5		8.5		8		
41	37	DH45IBC01	31191023737	Trần Võ Hồng	Nhung	7.5		8.5		8		
42	37	DH45IBC01	31191023817	Phạm Ngọc Uyên	Phương	7		7.5		8		
43	37	DH45IBC01	31191023999	Bùi Quang	Thông	9		7		9		
44	37	DH45IBC01	31191024013	Đỗ Ngọc	Thùy	8.5		8.5		6		
45	37	DH45IBC01	31191024039	Phạm Thị Anh	Thư	6		8		9		
46	37	DH45IBC01	31191024276	Đặng Huỳnh Thảo	Vy	5.5		5		8		
47	37	DH45IBC01	31191024697	Nguyễn Xuân Thái	Hòa	7		6.5		7		
48	37	DH45IBC01	31191024715	Mai Thắng	Lợi	8		6.5		7		
49	37	DH45IBC01	31191024766	Đinh Minh	Thi	7.5		8		7		
50	37	DH45IBC01	31191024977	Bành Quang Thịnh	Đạt	8		7.5		8		
51	37	DH45IBC01	31191025245	Vũ Minh	Hằng	5		6.5		7		
52	37	DH45IBC01	31191025425	Phạm Hồng Thảo	Nguyên	kh		kh		kh		
53	37	DH45IBC01	31191026514	Nguyễn Như	Quỳnh	5		7		7		
54	37	DH45IBC01	31191026547	Đào Mai	Trung	8		8		8		
55	37	DH45KM001	31191020001	Đỗ Trúc	Linh	8		7		8		
56	37	DH45KM001	31191020665	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	7		8.5		7		
57	37	DH45KM001	31191021589	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	7.5		7.5		8		
58	37	DH45KM001	31191022239	Phạm Ngọc Việt	Phương	6		6.5		8		
59	37	DH45KM001	31191023239	Nguyễn Thị	Hà	8		8.5		8		
60	37	DH45KM001	31191023280	Mai Hoàng Gia	Hân	6.5		8.5		8		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
61	37	DH45KM001	31191023547	Lê	Minh	6.5		5.5		8		
62	37	DH45KM001	31191023719	Trần Ngọc Sao	Nhi	7.5		7.5		6		
63	37	DH45KM001	31191023868	Đặng Trần Nhật	Quỳnh	6		6		6		
64	37	DH45KM001	31191024066	Nguyễn Minh Trung	Tính	8.5		9		6		
65	37	DH45KM001	31191024183	Võ Huỳnh Minh	Tú	6.5		7		7		
66	37	DH45KM001	31191024241	Nguyễn Thanh	Vân	8		7.5		8		
67	37	DH45KM001	31191024286	Lê	Vy	9		7.5		7		
68	37	DH45KM001	31191024325	Hồ Ngọc Như	Ý	9.5		9		8		
69	37	DH45KM001	31191024340	Phan Thị Tường	An	8		7.5		8		
70	37	DH45KM001	31191024528	Hứa Phạm Quỳnh	Anh	7.5		9		6		
71	37	DH45KM001	31191024609	Nguyễn Khả	Nhy	8.5		7		7		
72	37	DH45KM001	31191024636	Nguyễn Văn	Thiện	7		5.5		8		
73	37	DH45KM001	31191024744	Cao Nguyễn Hồng	Như	8		5		8		
74	37	DH45KM001	31191024770	Nguyễn Thị Hoài	Thương	8.5		5.5		7		
75	37	DH45KM001	31191024859	Mai Thị Anh	Thư	7.5		5.5		8		
76	37	DH45KM001	31191025005	Phạm Thị Lan	Hương	8		8		7		
77	37	DH45KM001	31191025060	Nguyễn Thị An	Sinh	6.5		5		8		
78	37	DH45KM001	31191025084	Trần Thị Minh	Thư	6		8		8		
79	37	DH45KM001	31191025249	Huỳnh Nhựt	Hòa	6.5		9		8		
80	37	DH45KM001	31191025272	Trần Thị Thủy	Ngân	8.5		5.5		7		
81	37	DH45KM001	31191025351	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	5		5		7		
82	37	DH45KM001	31191025459	Nguyễn Thị Hoàng	Tâm	6		6.5		7		
83	37	DH45KM001	31191025566	Lô Vỹ	Lam	6.5		5.5		7		
84	37	DH45KM001	31191025580	Dương Thị Phương	Nam	6		7.5		7		
85	37	DH45KM001	31191025702	Dương Trần Lan	Phương	8.5		6.5		7		
86	37	DH45KM001	31191025896	Lê Tiểu	Băng	6		8		7		
87	37	DH45KM001	31191025899	Châu Phước	Duyên	6		7		6		
88	37	DH45KM001	31191026028	Nguyễn Hoàng Đỗ	Uyên	4	7	7		7		
89	37	DH45KM001	31191026055	Bùi Nguyên	Hạnh	6.5		7		6		
90	37	DH45KM001	31191026258	Lưu Cao Bảo	Duy	8		6		9		
91	37	DH45KM001	31191026303	Nguyễn Phương	Ly	7		6		8		
92	37	DH45KM001	31191026523	Nguyễn Hồng	Thắm	8		7.5		8		
93	37	DH45KM001	31191026626	Hà Kiều	My	7		6		8		
94	37	DH45KM001	31191026648	Nguyễn Hà	Phương	7		7		8		
95	37	DH45KM001	31191026954	Nguyễn Tường Minh	Khuê	kh		kh		kh		
96	37	DH45KM001	31191026972	Nguyễn Hoài Trúc	Ngân	5		6		6		
97	37	DH45KM001	31191026992	Lê Thị Thanh	Tâm	7.5		7.5		8		
98	37	DH45KM001	31191027088	Vũ Minh	Phương	6		7		7		
99	37	DH45KM001	31191027109	Võ Thục	Uyên	6		5		7		
100	37	DH45KM001	31191027434	Nguyễn Lê Thanh	Trang	5.5		6.5		7		
1	38	DH45KM002	31191020556	Trần Thị Ngọc	Mỹ	7.5		5.5		8		
2	38	DH45KM002	31191021852	Nguyễn Kim Ngọc	Linh	7		5.5		7		
3	38	DH45KM002	31191022241	Hồ Văn	Thanh	7		8		6		
4	38	DH45KM002	31191023434	Nguyễn Vũ Đăng	Khôi	7		6.5		7		
5	38	DH45KM002	31191023450	Từ Quốc	Lai	6.5		6		8		
6	38	DH45KM002	31191023475	Đặng Thị Trúc	Linh	5.5		6.5		8		
7	38	DH45KM002	31191023826	Nguyễn Bích	Phượng	7		7		7		
8	38	DH45KM002	31191024356	Trần Kim	Chi	6.5		8.5		8		
9	38	DH45KM002	31191024373	Phạm Trần Ngân	Hà	7.5		6.5		9		
10	38	DH45KM002	31191024407	Nguyễn Đình Vạn	Kim	8		7.5		7		
11	38	DH45KM002	31191024417	Phan Nhật Khánh	Linh	6.5		7		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
12	38	DH45KM002	31191024535	Nguyễn Thị Thanh	Diệu	8		3.5	5.5	8		
13	38	DH45KM002	31191024589	Nguyễn Thị Trung	Nguyên	6		7		6		
14	38	DH45KM002	31191024632	Phạm Tuấn	Thanh	8		6		7		
15	38	DH45KM002	31191024667	Vũ Lê Kim	Yến	7.5		9		8		
16	38	DH45KM002	31191024701	Trần Lê Phương	Hồng	6.5		8		7		
17	38	DH45KM002	31191024979	Nguyễn Minh	Đức	5.5		6		10		
18	38	DH45KM002	31191025096	Nguyễn Hoài Phương	Trang	8.5		5.5		6		
19	38	DH45KM002	31191025262	Lê Thị Hương	Mai	7.5		3.5	6	8		
20	38	DH45KM002	31191025367	Lê Như	Hà	6		5		9		
21	38	DH45KM002	31191025373	Nguyễn Thị Thu	Hiền	5		7		9		
22	38	DH45KM002	31191025525	Trần Thanh	Diễm	8		7.5		8		
23	38	DH45KM002	31191025537	Nguyễn Phước	Đạt	7		6.5		7		
24	38	DH45KM002	31191025606	Dương Huỳnh	Như	9		6.5		7		
25	38	DH45KM002	31191025653	Lưu Cẩm	Tường	7		8		7		
26	38	DH45KM002	31191026008	Cao Yến	Nhi	7		8		7		
27	38	DH45KM002	31191026051	Trần Nguyễn Anh	Đài	8		7.5		8		
28	38	DH45KM002	31191026065	Đinh Hữu Tuấn	Hung	7.5		8.5		kh		
29	38	DH45KM002	31191026133	Đoàn Thị Thu	Hằng	8		8		7		
30	38	DH45KM002	31191026175	Nguyễn Vĩnh Anh	Quân	7		8		8		
31	38	DH45KM002	31191026215	Võ Thị Sông	Hằng	kh		kh		kh		
32	38	DH45KM002	31191026252	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	7.5		7.5		8		
33	38	DH45KM002	31191026328	Phạm Hoàng Yến	Nhung	6.5		5.5		8		
34	38	DH45KM002	31191026339	Lâm Nguyệt	Quỳnh	7		7		8		
35	38	DH45KM002	31191026393	Phạm Nguyễn Hạ	Mi	6.5		6		7		
36	38	DH45KM002	31191026459	Phan Trung	Kiên	7.5		6		8		
37	38	DH45KM002	31191026470	Nguyễn Kiều	My	7.5		8		7		
38	38	DH45KM002	31191026494	Lê Thị Hồng	Nhi	9		7.5		8		
39	38	DH45KM002	31191026630	Phan Ngọc	Mỹ	7.5		7		6		
40	38	DH45KM002	31191026633	Đỗ Thanh	Ngân	6.5		7		9		
41	38	DH45KM002	31191026645	Lê Trọng	Phát	5		6		8		
42	38	DH45KM002	31191026762	Đậu Phan Thị Mỹ	Hậu	8		7		10		
43	38	DH45KM002	31191026780	Thái Thị	Huyền	7.5		7		7		
44	38	DH45KM002	31191026858	Hồ Thị Thu	Thảo	4	7	6		8		
45	38	DH45KM002	31191026960	Nguyễn Thị Yến	Linh	7.5		8.5		9		
46	38	DH45KM002	31191027064	Phan Vân	Khanh	5		9.5		8		
47	38	DH45KM002	31191027426	Nguyễn Trần Khánh	Thư	8.5		7.5		8		
48	38	DH45LH001	31191020394	Trần Lê Nhật	Nguyên	5.5		5.5		9		
49	38	DH45LH001	31191020860	Đặng Văn	Tân	7.5		7.5		8		
50	38	DH45LH001	31191021115	Nguyễn Phạm Thanh	Nguyên	6.5		5		6		
51	38	DH45LH001	31191021268	Nguyễn Lê Trúc	Linh	6		7		7		
52	38	DH45LH001	31191021351	Lê Thị Hồng	Hương	6.5		7		7		
53	38	DH45LH001	31191021603	Trần Huỳnh Quế	Trân	6		5		6		
54	38	DH45LH001	31191021647	Nguyễn Nhật	Quý	5		5		8		
55	38	DH45LH001	31191021797	Trương Thị Hồng	Gấm	5.5		7.5		7		
56	38	DH45LH001	31191022034	Bùi Thanh	Sơn	6		5		8		
57	38	DH45LH001	31191022177	Nguyễn Ngọc Huyền	Trang	8.5		6		8		
58	38	DH45LH001	31191023170	Trần Song Trí	Dũng	5.5		6		7		
59	38	DH45LH001	31191023369	Lê Gia Việt	Hương	6.5		7		9		
60	38	DH45LH001	31191023441	Lê Anh	Kiệt	3.5	7.5	5		8		
61	38	DH45LH001	31191023485	Nguyễn Huệ	Linh	6		7		8		
62	38	DH45LH001	31191023514	Vũ Thành	Long	7		7.5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
63	38	DH45LH001	31191023554	Nguyễn Thanh	Minh	5		5.5		8		
64	38	DH45LH001	31191023670	Trần Ngọc Thảo	Nguyên	7.5		6.5		8		
65	38	DH45LH001	31191023753	Trần Thị Quỳnh	Như	6.5		3.5	5	8		
66	38	DH45LH001	31191023841	Nguyễn Bá Trung	Quân	5.5		5		6		
67	38	DH45LH001	31191024423	Thái	Long	6.5		6.5		8		
68	38	DH45LH001	31191024639	Hoàng Thị	Thúy	6.5		6.5		9		
69	38	DH45LH001	31191024763	Phan Thị Hồng	Thắm	8		7		7		
70	38	DH45LH001	31191025080	Nguyễn Hồ Anh	Thư	6		5.5		9		
71	38	DH45LH001	31191025296	Nguyễn Thị Ngọc	Quí	7		5		8		
72	38	DH45LH001	31191025349	Bùi Thị Ngọc	Ánh	8		5.5		7		
73	38	DH45LH001	31191025409	Nguyễn Thị Trà	My	6		5		8		
74	38	DH45LH001	31191025521	Đoàn Thị Minh	Châu	7.5		9		8		
75	38	DH45LH001	31191025532	Huỳnh Thị Thảo	Duyên	7		3.5	5	8		
76	38	DH45LH001	31191025673	Nguyễn Quốc	Dũng	8.5		5		8		
77	38	DH45LH001	31191025955	Nguyễn Thị	Nhị	8.5		8		7		
78	38	DH45LH001	31191026050	Hà Minh	Dũng	5		7.5		6		
79	38	DH45LH001	31191026057	Cao Thị Thanh	Hào	5.5		6		7		
80	38	DH45LH001	31191026107	Trần Thị Nhã	Thúy	6		3.5	7	7		
81	38	DH45LH001	31191026142	Nguyễn Thị Minh	Khoa	6		5		7		
82	38	DH45LH001	31191026148	Võ Thị Mai	Linh	8.5		5.5		8		
83	38	DH45LH001	31191026189	Nguyễn Như Hoài	Thương	6.5		6.5		8		
84	38	DH45LH001	31191026198	Nguyễn Hà	Uyên	6.5		8.5		8		
85	38	DH45LH001	31191026232	Nguyễn Tôn	Sang	5.5		5.5		8		
86	38	DH45LH001	31191026398	Nguyễn Gia Bảo	Nhi	7		5		7		
87	38	DH45LH001	31191026419	Lưu Kiều	Diễm	8		7		7		
88	38	DH45LH001	31191026429	Trần Vỹ Kha	Duy	4	6.5	7.5		8		
89	38	DH45LH001	31191026430	Nguyễn Nhật	Duyên	8		6		7		
90	38	DH45LH001	31191026556	Huỳnh Triệu Tường	Vi	7		7		7		
91	38	DH45LH001	31191026807	Phạm Thị Phương	Mai	8		6		8		
92	38	DH45LH001	31191026850	Lê Thị Như	Quỳnh	6		7		8		
93	38	DH45LH001	31191026912	Nguyễn Thị La	Vi	6		9.5		8		
94	38	DH45LH001	31191026973	Nguyễn Thị Kim	Ngân	5.5		5		7		
95	38	DH45LH001	31191027086	Nguyễn Thị Hà	Phương	5		6.5		8		
96	38	DH45LH001	31191027245	Trương Thị Hà	Vi	8		5.5		8		
97	38	DH45LH001	31191027260	Bùi Thị Ngọc	Anh	8		7.5		8		
98	38	DH45LH001	31191027471	Trần Nam	Phong	5.5		5.5		8		
1	39	DH43ISB02	31171020031	Ngô Lê	Hạnh	8.5		8		8		
2	39	DH43ISB02	31171020282	Trần Thị Minh	Hoa	6		5.5		7		
3	39	DH43ISB02	31171020329	Vũ Đình Khánh	Quỳnh	8.5		6.5		7		
4	39	DH43ISB02	31171020374	Dương Phong	Duy	6.5		7		6		
5	39	DH43ISB02	31171020437	Trương Minh Bảo	Châu	9		7		7		
6	39	DH43ISB02	31171020451	Nguyễn Tuấn	Kiệt	5		6.5		6		
7	39	DH43ISB02	31171020518	Tăng Minh	Quân	7.5		6.5		6		
8	39	DH43ISB02	31171020710	Nguyễn Thị Minh	Hà	7		7.5		6		
9	39	DH43ISB02	31171020847	Lưu Ngọc Quỳnh	Anh	6		6.5		8		
10	39	DH43ISB02	31171020896	Vũ Quang	Thành	8		7.5		8		
11	39	DH43ISB02	31171021606	Nguyễn Bích	Ngọc	7		5		6		
12	39	DH43ISB02	31171022211	Phan Nguyễn Hoài	Thư	8		5		7		
13	39	DH43ISB02	31171023117	Phạm Lê	Khánh	7		6.5		8		
14	39	DH43ISB02	31171024848	Lê Khánh	Dung	6		6.5		9		
15	39	DH43ISB02	31171025161	Hoàng Châu	Giang	9		7.5		8		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
16	39	DH43ISB02	31171025262	Lưu Lê Quỳnh	Như	6.5		8		6		
17	39	DH45IBC04	31191020525	Nguyễn Thị Phương	Thảo	7		7.5		7		
18	39	DH45IBC04	31191020868	Bùi Vân Quỳnh	Như	kh		kh		kh		
19	39	DH45IBC04	31191022055	Nguyễn Lê Hoài	Phương	7		5		5		
20	39	DH45IBC04	31191023123	Nguyễn Minh	Châu	6.5		6		6		
21	39	DH45IBC04	31191023130	Dương Thùy Mai	Chi	6.5		6.5		7		
22	39	DH45IBC04	31191023193	Lê Hồ Linh	Đan	7.5		6.5		7		
23	39	DH45IBC04	31191023310	Trần Chí	Hiếu	5		6.5		6		
24	39	DH45IBC04	31191023501	Nguyễn Lê Mỹ	Loan	7		6.5		7		
25	39	DH45IBC04	31191023658	Võ Trần Yến	Ngọc	8		7		7		
26	39	DH45IBC04	31191023797	Thiệu Mỹ	Phụng	7		8.5		7		
27	39	DH45IBC04	31191023862	Trần Phương	Quyên	8		6.5		5		
28	39	DH45IBC04	31191023982	Võ Huỳnh Song	Thi	8		8		7		
29	39	DH45IBC04	31191024272	Bùi Linh	Vy	9		7.5		7		
30	39	DH45IBC04	31191024560	Phạm Đức	Huy	6.5		7.5		8		
31	39	DH45IBC04	31191024620	Nguyễn Đức Minh	Quân	6		7.5		7		
32	39	DH45IBC04	31191024622	Nguyễn Hữu Phi	Quân	7		6		8		
33	39	DH45IBC04	31191024624	Hoàng Lê Tú	Quỳnh	7		7.5		8		
34	39	DH45IBC04	31191024721	Lê Đức	Mạnh	6		7.5		5		
35	39	DH45IBC04	31191024804	Lưu Yến	Như	7		7		7		
36	39	DH45IBC04	31191024990	Đỗ Đình	Hiệp	8		6.5		8		
37	39	DH45IBC04	31191024996	Lương Khang	Huy	5.5		7		8		
38	39	DH45IBC04	31191025103	Võ Quế	Trâm	7		6.5		7		
39	39	DH45IBC04	31191025246	Nguyễn Đoàn Nam	Hân	8		8		7		
40	39	DH45IBC04	31191025413	Nguyễn Phú	Nam	6		7.5		7		
41	39	DH45IBC04	31191025760	Bùi Thị Ngọc	Huyền	7.5		6.5		7		
42	39	DH45IBC04	31191025769	Trương Đình	Lộc	7		8		6		
43	39	DH45IBC04	31191025809	Bùi Ngọc Hương	Giang	8		6.5		6		
44	39	DH45IBC04	31191026238	Trần Cát	Tường	8.5		6		9		
45	39	DH45IBC04	31191026266	Bùi Anh	Đông	8		5.5		6		
46	39	DH45IBC04	31191026286	Phạm Ngọc	Huy	5		6		8		
47	39	DH45IBC04	31191026294	Đoàn Thị Thùy	Linh	8		7.5		7		
48	39	DH45IBC04	31191026624	Lâm Sao	Mai	7		5		7		
49	39	DH45IBC04	31191026656	Phùng Đặng Minh	Tâm	8.5		5		7		
50	39	DH45IBC04	31191026666	Nguyễn Thị Phương	Thảo	6		5		6		
51	39	DH45IBC04	31191027166	Hoàng Vy	Hiền	8.5		7.5		7		
52	39	DH45IBC04	31191027427	Phan Anh	Thư	7		7.5		7		
53	39	DH45KM003	31191020275	Ngô Hồng	Phúc	5.5		6		7		
54	39	DH45KM003	31191020317	Phạm Kim	Ngân	8		6.5		6		
55	39	DH45KM003	31191020509	Huỳnh Ngọc	Ánh	8.5		8.5		7		
56	39	DH45KM003	31191020658	Huỳnh Gia	Phú	6.5		7.5		7		
57	39	DH45KM003	31191021430	Nguyễn Lý Đỗ	Quyên	7.5		8		8		
58	39	DH45KM003	31191021512	Lê Ngọc Thúy	Hiền	5.5		6		7		
59	39	DH45KM003	31191021654	Phạm Thiên	Tâm	8		6		6		
60	39	DH45KM003	31191021875	Bạch Huỳnh	Nhi	7.5		6.5		6		
61	39	DH45KM003	31191022069	Cao Kiều Diễm	My	8		5.5		7		
62	39	DH45KM003	31191022077	Võ Thị Nhật	Vi	8		8		10		
63	39	DH45KM003	31191023125	Phạm Bình Phương	Châu	7.5		8		7		
64	39	DH45KM003	31191023209	Lê Khánh	Đoan	7		8		7		
65	39	DH45KM003	31191023427	Võ Minh	Khoa	5		7.5		8		
66	39	DH45KM003	31191023437	Lê Trung	Kiên	7.5		6		8		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
67	39	DH45KM003	31191023621	Trương Thục	Nghi	7		8		9		
68	39	DH45KM003	31191023938	Lý Gia	Thành	6		7		8		
69	39	DH45KM003	31191024604	Nguyễn Thị Tuyết	Như	6.5		5.5		8		
70	39	DH45KM003	31191024838	Võ Thị Huỳnh	Nga	8.5		7.5		6		
71	39	DH45KM003	31191024947	Tô Khánh	Vy	6		6		8		
72	39	DH45KM003	31191025064	Nguyễn Hà	Thanh	6.5		6.5		8		
73	39	DH45KM003	31191025297	Cù Thị Thảo	Quyên	7.5		6		7		
74	39	DH45KM003	31191025362	Nguyễn Quang	Đức	6		7		7		
75	39	DH45KM003	31191025597	Hồ Yến	Nhi	8.5		5		8		
76	39	DH45KM003	31191025706	Nguyễn Thị Thanh	Quyên	6.5		5		8		
77	39	DH45KM003	31191025805	Chống Phương	Yến	5		6		8		
78	39	DH45KM003	31191025908	Trần Nhật	Đặng	6		5		7		
79	39	DH45KM003	31191026041	Nguyễn Nhật Quỳnh	Anh	6		6.5		8		
80	39	DH45KM003	31191026144	Dương Thị Kim	Liên	6.5		7		8		
81	39	DH45KM003	31191026202	Trần Thị Tường	Vi	8.5		8		8		
82	39	DH45KM003	31191026268	Trần Thu	Hà	9		6.5		8		
83	39	DH45KM003	31191026290	Đặng Thị Mai	Hương	9		7		6		
84	39	DH45KM003	31191026297	Võ Thị Mỹ	Linh	8		7		6		
85	39	DH45KM003	31191026326	Nguyễn Thị Yến	Nhi	7		5.5		8		
86	39	DH45KM003	31191026332	Dương Hoàng	Oanh	5.5		6.5		8		
87	39	DH45KM003	31191026351	Nguyễn Thị Thu	Trà	7.5		6.5		8		
88	39	DH45KM003	31191026449	Trần Thị Lệ	Hiếu	5.5		6.5		7		
89	39	DH45KM003	31191026555	Hà Tường	Vi	9		8.5		8		
90	39	DH45KM003	31191026637	Nhữ Thị Ánh	Ngọc	7.5		7		7		
91	39	DH45KM003	31191026731	Đàm Thị Ngọc	Bích	4	5.5	6.5		7		
92	39	DH45KM003	31191026821	Lê Hoàng	Ngọc	8		7		8		
93	39	DH45KM003	31191026897	Nguyễn Phú	Trung	7.5		7		7		
94	39	DH45KM003	31191026931	Đặng Huỳnh Bảo	Châu	7		8.5		7		
95	39	DH45KM003	31191026990	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	6.5		5.5		7		
96	39	DH45KM003	31191027042	Nguyễn Thị Hải	Anh	9		9.5		8		
97	39	DH45KM003	31191027087	Nguyễn Thị Thu	Phương	8.5		5.5		8		
98	39	DH45KM003	31191027358	Phan Trung	Kiên	7.5		7		8		
99	39	DH45KM003	31191027393	Phạm Nguyễn Hải	Như	7		8.5		7		
100	39	DH43ISB02	31171023274	Nguyễn Khánh	Duy	7.5		6		9		
101	39	DH43ISB03	31171020990	Phan Đức	Huy	7.5		6.5		7		
1	40	DH45IBC02	31191020241	Nguyễn Hồng	Đức	9		7.5		8		
2	40	DH45IBC02	31191021217	Võ Thu	Thảo	6		5.5		6		
3	40	DH45IBC02	31191021326	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	7.5		7		7		
4	40	DH45IBC02	31191021974	Dương Thái Bảo	Nghi	9		6		5		
5	40	DH45IBC02	31191023270	Lê Thị Thanh	Hằng	6		7		7		
6	40	DH45IBC02	31191023632	Đặng Bảo	Ngọc	4	8.5	5.5		7		
7	40	DH45IBC02	31191023697	Lê Thị Cẩm	Nhi	7		6		7		
8	40	DH45IBC02	31191023763	Trần Long	Nữ	6.5		7		6		
9	40	DH45IBC02	31191023847	Nguyễn Thùy Ngọc	Quế	6.5		7.5		7		
10	40	DH45IBC02	31191023848	Chí	Quốc	8		7.5		7		
11	40	DH45IBC02	31191024708	Trần Bách	Kiên	6.5		8.5		8		
12	40	DH45IBC02	31191024737	Phan Lê Phúc	Nguyên	7.5		2	6	7		
13	40	DH45IBC02	31191024855	Bùi Nguyễn Phương	Thảo	7.5		8		7		
14	40	DH45IBC02	31191025110	Lê Dương Anh	Tuấn	8		7.5		8		
15	40	DH45IBC02	31191025128	Dương Hoài	An	8.5		8.5		8		
16	40	DH45IBC02	31191025222	Hồ Thảo	Vy	6		5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
17	40	DH45IBC02	31191025274	Trương Tuệ	Nghi	8.5		9		8		
18	40	DH45IBC02	31191025402	Đỗ Hiền	Mai	7.5		8		9		
19	40	DH45IBC02	31191025446	Phạm Minh	Phuong	8		6.5		8		
20	40	DH45IBC02	31191025554	Nguyễn Trường Gia	Huy	8		8		9		
21	40	DH45IBC02	31191026517	Đặng Thái	Sanh	7.5		6.5		7		
22	40	DH45IBC02	31191026853	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	6.5		5.5		7		
23	40	DH45IBC02	31191027024	Trịnh Lê	Huyền	7.5		5		7		
24	40	DH45IBC02	31191027184	Đặng Phước	Sang	8.5		7		6		
25	40	DH45IBC05	31181020906	Phan Hồng	Loan	6.5		6		5		
26	40	DH45IBC05	31191020529	Trần Vạn	Nhân	9		7.5		8		
27	40	DH45IBC05	31191020764	Quách Gia	Hân	8.5		7		8		
28	40	DH45IBC05	31191021220	Phạm Tuấn	Thanh	7		9.5		7		
29	40	DH45IBC05	31191021782	Nguyễn Lê Anh	Duy	6.5		9		8		
30	40	DH45IBC05	31191022375	Bế Nguyễn	Hằng	6		5.5		7		
31	40	DH45IBC05	31191022422	Nguyễn Hoàng Phi	Nga	7		6.5		8		
32	40	DH45IBC05	31191023185	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	6.5		7		7		
33	40	DH45IBC05	31191023311	Trần Hà Trung	Hiếu	7.5		7.5		7		
34	40	DH45IBC05	31191023313	Vũ Thanh	Hiếu	6.5		6		7		
35	40	DH45IBC05	31191023326	Lê Anh	Hoàng	8		7.5		6		
36	40	DH45IBC05	31191023513	Trương Nguyễn Hoàng	Long	5		5.5		9		
37	40	DH45IBC05	31191023555	Phạm Công	Minh	6		7		7		
38	40	DH45IBC05	31191024167	Trần Quốc	Truyền	5.5		7		7		
39	40	DH45IBC05	31191024308	Nguyễn Yên	Vy	5.5		5		8		
40	40	DH45IBC05	31191024405	Phạm Thị Thúy	Kiều	8.5		7		8		
41	40	DH45IBC05	31191024610	Hoàng Thúy	Oanh	7.5		5		8		
42	40	DH45IBC05	31191024857	Trần Ngọc	Thùy	5.5		8		7		
43	40	DH45IBC05	31191025207	Trần Nhật	Trí	7		7		8		
44	40	DH45IBC05	31191025305	Trần Lê Thiên	Thanh	8		8		8		
45	40	DH45IBC05	31191025408	Nguyễn Lê Nhật	Minh	6		6		7		
46	40	DH45IBC05	31191025591	Ngô Nguyễn Gia	Nghi	6		5.5		7		
47	40	DH45IBC05	31191025766	Nguyễn Thị Thanh	Lam	7.5		8		8		
48	40	DH45IBC05	31191025894	Thái Thanh	Vy	8		7		5		
49	40	DH45IBC05	31191026089	Nguyễn Bình Thảo	Nhi	8.5		8		7		
50	40	DH45IBC05	31191026219	Nguyễn Ngọc Lan	Hương	7		6		6		
51	40	DH45IBC05	31191026235	Dương Phú	Thịnh	6.5		7.5		8		
52	40	DH45IBC05	31191026467	Lê	Minh	5.5		8		9		
53	40	DH45IBC05	31191026575	Puih	Bé	7.5		6.5		8		
54	40	DH45IBC05	31191026597	Lê Quang	Huy	7.5		8.5		8		
55	40	DH45IBC05	31191027162	Đinh Ngọc	Anh	6		6		6		
56	40	DH45IBC05	31191027186	Phan Trọng	Thái	kh		kh		kh		
57	40	DH45KM004	31191020065	Nguyễn Hoàng Khánh	An	6.5		6		7		
58	40	DH45KM004	31191020137	Nguyễn Huỳnh Như	Ngọc	6.5		6		8		
59	40	DH45KM004	31191020866	Huỳnh Phi	Yến	7		7		7		
60	40	DH45KM004	31191020927	Trương Thúy	Vy	7		6		7		
61	40	DH45KM004	31191021056	Nguyễn Đỗ Quốc	Vỹ	8.5		9.5		9		
62	40	DH45KM004	31191021070	Nguyễn Thị Hoài	Ân	5		5.5		8		
63	40	DH45KM004	31191021128	Đinh Hào	Kiệt	7		7		8		
64	40	DH45KM004	31191021231	Nguyễn Thị Tuyết	Giang	5.5		6.5		5		
65	40	DH45KM004	31191021246	Trần Thị Thúy	An	7.5		6.5		5		
66	40	DH45KM004	31191021270	Nguyễn Thị Minh	Anh	8		7		7		
67	40	DH45KM004	31191021296	Nguyễn Thái	Dương	8.5		6		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
68	40	DH45KM004	31191021315	Trịnh Mỹ	Hoa	7		8		7		
69	40	DH45KM004	31191021478	Nguyễn Thị Huyền	Trang	7		5.5		7		
70	40	DH45KM004	31191021578	Nguyễn Thị Minh	Tâm	7		5.5		6		
71	40	DH45KM004	31191021596	Nguyễn Thị Thùy	Linh	6.5		7.5		7		
72	40	DH45KM004	31191021635	Trần Thị Diễm	My	9		8.5		7		
73	40	DH45KM004	31191021772	Nguyễn Phúc Kim	Nguyên	7		8		8		
74	40	DH45KM004	31191021786	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	8.5		8		7		
75	40	DH45KM004	31191021845	Nguyễn Thị Hải	Yến	7		5		8		
76	40	DH45KM004	31191022127	Trịnh Hoàng Đăng	Khanh	6.5		5.5		8		
77	40	DH45KM004	31191022234	Đặng Trà Hương	Giang	6.5		7.5		7		
78	40	DH45KM004	31191023061	Nguyễn Thị Lan	Anh	6.5		7.5		9		
79	40	DH45KM004	31191023954	Lê Thị Thu	Thảo	7.5		7.5		7		
80	40	DH45KM004	31191024051	Nguyễn Uyên	Thy	7		6		7		
81	40	DH45KM004	31191024597	Phạm Thảo	Nhi	7.5		7.5		6		
82	40	DH45KM004	31191024688	Phan Nguyễn Kỳ	Duyên	5.5		7.5		7		
83	40	DH45KM004	31191024791	Phùng Thiên	Tuấn	8.5		7		8		
84	40	DH45KM004	31191024843	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	6.5		6.5		7		
85	40	DH45KM004	31191025072	Trần Phương	Thảo	kh		kh		kh		
86	40	DH45KM004	31191025325	Huỳnh Thị Thanh	Tuyền	7		8		8		
87	40	DH45KM004	31191025465	Vũ Quốc	Thái	8.5		8.5		8		
88	40	DH45KM004	31191025779	Đào Tâm	Như	7.5		7.5		8		
89	40	DH45KM004	31191025876	Huỳnh Thị Mỹ	Như	8.5		5		6		
90	40	DH45KM004	31191025937	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	6.5		7.5		8		
91	40	DH45KM004	31191025993	Phạm Thị Yến	Linh	8.5		6.5		7		
92	40	DH45KM004	31191026047	Nguyễn Thị	Dâng	8		7		6		
93	40	DH45KM004	31191026207	Nguyễn Thảo	Vy	6.5		7		8		
94	40	DH45KM004	31191026311	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	8		6		7		
95	40	DH45KM004	31191026466	Thái Thị Diễm	Ly	7.5		6.5		8		
96	40	DH45KM004	31191026475	Huỳnh Phạm Ngọc	Nga	8.5		5.5		5		
97	40	DH45KM004	31191026513	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	8		6.5		7		
98	40	DH45KM004	31191026768	Trần Thị Thu	Hiền	8.5		6.5		7		
99	40	DH45KM004	31191026791	Trần Văn	Lâm	6		7		8		
100	40	DH45KM004	31191027402	Nguyễn Kim	Phúc	7.5		8.5		7		
1	41	DH45IBC03	31191020194	Nghiêm Trà	My	7		6		7		
2	41	DH45IBC03	31191021087	Dư Tâm	Như	9		6		6		
3	41	DH45IBC03	31191021484	Phạm Thị Hương	Giang	5		5		8		
4	41	DH45IBC03	31191021493	Võ Thị Mỹ	Chi	6.5		7		6		
5	41	DH45IBC03	31191021849	Lê Ngọc Tường	Vi	6.5		5.5		7		
6	41	DH45IBC03	31191022058	Hồ Lê Anh	Thy	8		7		8		
7	41	DH45IBC03	31191023316	Nguyễn Thị Đông	Hoa	10		8		8		
8	41	DH45IBC03	31191023447	Trần Thiên	Kim	9		8		7		
9	41	DH45IBC03	31191023635	Hoàng Trần Thế	Ngọc	8		5.5		8		
10	41	DH45IBC03	31191023845	Trần Minh	Quân	6.5		6.5		9		
11	41	DH45IBC03	31191023885	Trần Thị Như	Quỳnh	6		6		10		
12	41	DH45IBC03	31191024016	Phạm Ngọc	Thùy	8		9		7		
13	41	DH45IBC03	31191024095	Phạm Thị Thanh	Trang	6.5		6.5		8		
14	41	DH45IBC03	31191024145	Phạm Mai	Trình	5.5		7		7		
15	41	DH45IBC03	31191024322	Võ Tường	Vy	8.5		8		10		
16	41	DH45IBC03	31191024703	Đào Hữu Tuấn	Khang	7.5		8		7		
17	41	DH45IBC03	31191024731	Đỗ Hữu	Nghiệp	6.5		6		6		
18	41	DH45IBC03	31191024739	Nguyễn Trí	Nhân	6.5		5.5		5		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
19	41	DH45IBC03	31191024745	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	7		6		10		
20	41	DH45IBC03	31191024777	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	8		8.5		8		
21	41	DH45IBC03	31191024957	Nguyễn Ngọc	Ánh	8		6		6		
22	41	DH45IBC03	31191025145	Nguyễn Hoài Linh	Đan	5		7.5		9		
23	41	DH45IBC03	31191025258	Lê Ngô Quế	Lâm	8		9		5		
24	41	DH45IBC03	31191025266	Tôn Võ Triệu	Minh	8.5		9		7		
25	41	DH45IBC03	31191025452	Nguyễn Thúy	Quỳnh	9		6.5		8		
26	41	DH45IBC03	31191025491	Nguyễn Trọng	Triều	7.5		8.5		5		
27	41	DH45IBC03	31191025629	Nguyễn Thanh Thiên	Thơ	7.5		8.5		8		
28	41	DH45IBC03	31191025856	Ngô Quốc	Đạt	8		8		6		
29	41	DH45IBC03	31191025878	Lê Hoàng	Phúc	6		6		6		
30	41	DH45IBC03	31191025883	Đỗ Tiến	Sĩ	7.5		8.5		9		
31	41	DH45IBC03	31191025998	Nguyễn Ngọc	Minh	7.5		5.5		8		
32	41	DH45IBC03	31191026095	Nguyễn Hữu	Phước	8.5		8		9		
33	41	DH45IBC03	31191026293	Tổng Nguyên	Khôi	6		7		8		
34	41	DH45IBC03	31191026413	Phạm Bảo	Anh	9		8		8		
35	41	DH45IBC03	31191027438	Lê Nguyễn Quỳnh	Trâm	8.5		6.5		7		
36	41	DH45KIC01	31191020179	Nguyễn Thiện	Đạt	8.5		5.5		8		
37	41	DH45KIC01	31191020180	Phạm Thị Ánh	Phương	9.5		9.5		8		
38	41	DH45KIC01	31191020310	Nguyễn Trần Khánh	Như	8		8.5		8		
39	41	DH45KIC01	31191020486	Nguyễn Lê Minh	Thư	8		8		9		
40	41	DH45KIC01	31191020538	Hoàng Thế	Tường	8		6.5		9		
41	41	DH45KIC01	31191020944	Võ Ngọc Đoan	Thùy	9		10		9		
42	41	DH45KIC01	31191021455	Trần Thu	Huệ	8.5		6.5		8		
43	41	DH45KIC01	31191021795	Lê Ngọc	Hân	9		9		8		
44	41	DH45KIC01	31191022391	Trần Triệu Nguyên	Phúc	8		6		8		
45	41	DH45KIC01	31191023098	Nguyễn Đình	Bảo	6.5		5		8		
46	41	DH45KIC01	31191023268	Lê Minh	Hằng	6		5.5		7		
47	41	DH45KIC01	31191023432	Đặng Văn	Khôi	8		5.5		10		
48	41	DH45KIC01	31191023549	Lê Thị Ngọc	Minh	6.5		7.5		7		
49	41	DH45KIC01	31191023641	Nguyễn Hồng	Ngọc	6		7.5		6		
50	41	DH45KIC01	31191023952	Lê Nguyễn Thu	Thảo	8.5		7		8		
51	41	DH45KIC01	31191023979	Nguyễn Thị Minh	Thi	7		5		7		
52	41	DH45KIC01	31191024027	Hoàng Lê Anh	Thư	9		9		5		
53	41	DH45KIC01	31191024038	Phạm Ngọc Minh	Thư	9		7.5		5		
54	41	DH45KIC01	31191024045	Dương Ngọc Anh	Thy	6.5		6		9		
55	41	DH45KIC01	31191024048	Lưu Ngọc Khả	Thy	6		6.5		7		
56	41	DH45KIC01	31191024108	Nguyễn Phạm Bảo	Trâm	8.5		8		8		
57	41	DH45KIC01	31191024132	Ngô Minh	Triết	7		7.5		6		
58	41	DH45KIC01	31191024179	Phan Anh	Tú	7.5		7		8		
59	41	DH45KIC01	31191024247	Trần Thúy	Vi	7.5		7.5		7		
60	41	DH45KIC01	31191024304	Nguyễn Thị Bích	Vy	8.5		6		8		
61	41	DH45KIC01	31191024385	Mai Thị Diệu	Hoàng	5		7		10		
62	41	DH45KIC01	31191024440	Nguyễn Đức	Nguyên	5.5		8		6		
63	41	DH45KIC01	31191024449	Lê Thị Hồng	Nhung	8		8.5		9		
64	41	DH45KIC01	31191024794	Tô Ngọc Tường	Vy	7.5		7.5		8		
65	41	DH45KIC01	31191025037	Phan Thị Tuyết	Nhi	7		8		7		
66	41	DH45KIC01	31191025384	Đặng Thị Nam	Khánh	7.5		5.5		7		
67	41	DH45KIC01	31191025392	Lê Thị Mai	Linh	7.5		9.5		9		
68	41	DH45KIC01	31191025414	Phạm Hoàng	Nam	6		6		5		
69	41	DH45KIC01	31191025692	Nguyễn Thị Thu	Mai	6.5		5.5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
70	41	DH45KIC01	31191025759	Phan Tịnh	Hân	8		9		8		
71	41	DH45KIC01	31191025909	Quách Tiểu	Hân	6		4	6.5	7		
72	41	DH45KIC01	31191026414	Từ Lê Minh	Anh	8		4	6.5	7		
73	41	DH45KIC01	31191026495	Man Trần Ý	Nhi	5		6		8		
74	41	DH45KIC01	31191026777	Bùi Thị Ngọc	Huyền	6		5.5		5		
75	41	DH45KIC01	31191027304	Lê Vy	Anh	7.5		7.5		6		
76	41	DH45TGC01	31191020734	Thái Hoàng	Linh	5.5		5.5		5		
77	41	DH45TGC01	31191020754	Nguyễn Quỳnh	Như	7		5		5		
78	41	DH45TGC01	31191021710	Nguyễn Nhật	Long	8.5		6		6		
79	41	DH45TGC01	31191023080	Vũ Tiến	Anh	7.5		7.5		7		
80	41	DH45TGC01	31191023097	Ngô Hữu Gia	Bảo	7		5.5		6		
81	41	DH45TGC01	31191023199	Phan Tiến	Đạt	8		5		7		
82	41	DH45TGC01	31191023226	Võ Hoàng	Đức	5.5		5		9		
83	41	DH45TGC01	31191023248	Lê Viết	Hải	9.5		6.5		8		
84	41	DH45TGC01	31191023574	Hồ Thị Mi	Na	8		8.5		7		
85	41	DH45TGC01	31191023623	Phạm Quang	Nghị	8		8		6		
86	41	DH45TGC01	31191023714	Nguyễn Yến	Nhi	7.5		6.5		8		
87	41	DH45TGC01	31191023769	Huỳnh Tấn	Phát	7		5.5		5		
88	41	DH45TGC01	31191023896	Quách Minh	Tài	9.5		9		8		
89	41	DH45TGC01	31191023903	Bùi Nguyễn Nhật	Tân	7		7.5		5		
90	41	DH45TGC01	31191024181	Trần Đăng	Tú	5		6		7		
91	41	DH45TGC01	31191024453	Trần Hải	Phú	7.5		5		8		
92	41	DH45TGC01	31191024689	Vũ Đức	Dương	5.5		5		5		
93	41	DH45TGC01	31191024908	Lê Nguyễn Phương	Ngân	4	7	7		10		
94	41	DH45TGC01	31191025148	Đoàn Văn	Giàu	6		6.5		7		
95	41	DH45TGC01	31191025395	Phạm Thùy	Linh	9		6.5		9		
96	41	DH45TGC01	31191025541	Ngô Quốc	Hào	6.5		5		9		
97	41	DH45TGC01	31191025542	Lê Thị Ngọc	Hằng	6.5		6		5		
98	41	DH45TGC01	31191026162	Nguyễn Mai	Nguyên	6		6.5		7		
99	41	DH45TGC01	31191026521	Lê Trần Ngọc	Thảo	9.5		7.5		5		
100	41	DH45TGC01	31191026708	Hà Lê	Vy	8.5		3.5	5	6		
101	41	DH45TGC01	31191026793	Nguyễn Khánh	Linh	7		9		8		
102	41	DH45TGC01	31191027128	Võ Thị Nguyệt	Huyền	9		7		9		
103	41	DH45TGC01	31191027420	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	6		7.5		9		
1	42	DH45KIC02	31191020174	Nguyễn Đức Lan	Chi	6.5		8.5		6		
2	42	DH45KIC02	31191020257	Ngô Ngọc	Như	7		8.5		5		
3	42	DH45KIC02	31191020400	Quách Thụy Kiều	Hân	7.5		5.5		7		
4	42	DH45KIC02	31191021081	Dương Đỗ Khánh	Linh	7.5		8.5		7		
5	42	DH45KIC02	31191021313	Phạm Nhật	Nam	8.5		6		8		
6	42	DH45KIC02	31191021465	Nguyễn Thị Hồng	Thuý	8		8		8		
7	42	DH45KIC02	31191021482	Lê Thị Hoài	Thu	6		7		5		
8	42	DH45KIC02	31191021850	Tổng Khánh	Linh	8.5		7.5		6		
9	42	DH45KIC02	31191022135	Nguyễn Thị Minh	Tâm	7.5		5		7		
10	42	DH45KIC02	31191023056	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	7		8.5		7		
11	42	DH45KIC02	31191023069	Trần Đức	Anh	7		4	5.5	9		
12	42	DH45KIC02	31191023121	Nguyễn Đặng Quỳnh	Châu	7.5		6.5		6		
13	42	DH45KIC02	31191023282	Nguyễn Kim	Hân	8		8.5		7		
14	42	DH45KIC02	31191023301	Vũ Nguyễn Thanh	Hiền	7		6.5		6		
15	42	DH45KIC02	31191023309	Tô Quốc	Hiếu	7.5		6.5		7		
16	42	DH45KIC02	31191023480	Mai Phương	Linh	8		7		7		
17	42	DH45KIC02	31191023534	Võ Hà	Mai	7.5		8		8		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
18	42	DH45KIC02	31191023853	Võ Trọng	Quý	8		6.5		10		
19	42	DH45KIC02	31191023993	Nguyễn Phúc	Thịnh	6		5.5		7		
20	42	DH45KIC02	31191024003	Phạm Thị Hoài	Thu	8		9		6		
21	42	DH45KIC02	31191024140	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	6.5		8		5		
22	42	DH45KIC02	31191024232	Đoàn Thụy Thanh	Vân	kh		kh		kh		
23	42	DH45KIC02	31191024490	Trần Anh	Thư	7		7.5		6		
24	42	DH45KIC02	31191024500	Nguyễn Thùy Thảo	Trang	6.5		7		7		
25	42	DH45KIC02	31191024571	Đặng Thị Thùy	Linh	7.5		3	6.5	8		
26	42	DH45KIC02	31191024595	Nguyễn Thị Thục	Nhi	8.5		6.5		7		
27	42	DH45KIC02	31191024753	Phan Đoàn Trúc	Phuong	5.5		6.5		6		
28	42	DH45KIC02	31191024760	Đào Thị Thanh	Thảo	5		6		5		
29	42	DH45KIC02	31191024765	Bùi Hồng	Thi	7.5		8.5		7		
30	42	DH45KIC02	31191024944	Đoàn Nguyễn Diệu	Uyên	7.5		7		5		
31	42	DH45KIC02	31191024955	Trịnh Thị Minh	Anh	6.5		5.5		6		
32	42	DH45KIC02	31191025050	Phùng Minh	Như	6.5		8		6		
33	42	DH45KIC02	31191025113	Hồ Diệp Tú	Uyên	5		8		8		
34	42	DH45KIC02	31191025421	Hoàng Phạm Yến	Ngọc	6.5		5		8		
35	42	DH45KIC02	31191025914	Huỳnh Lê Ngọc	Minh	6.5		8		6		
36	42	DH45KIC02	31191026054	Phạm Võ Kiều	Giang	7		5.5		8		
37	42	DH45KIC02	31191026161	Nguyễn Đoàn Anh	Nguyên	6.5		5.5		7		
38	42	DH45KIC02	31191026423	Trần Hân	Du	7.5		8.5		7		
39	42	DH45KIC02	31191026565	Hồ Như	Ý	9		8		5		
40	42	DH45KIC02	31191026704	Trần Thị Hồng	Vân	5.5		5		5		
41	42	DH45KIC02	31191027415	Phạm Mai	Thi	6.5		8		7		
42	42	DH45KIC02	31191027460	Nguyễn Hà	Vỹ	5		5.5		6		
43	42	DH45PM001	31191021385	Lê Thành	Thắng	4	5	5		8		
44	42	DH45PM001	31191023005	Nguyễn Lê Thúy	An	7		3.5	6	5		
45	42	DH45PM001	31191023040	Mai Hoàng	Anh	7.5		6		8		
46	42	DH45PM001	31191023082	Phan Ngọc	Ánh	7.5		7.5		8		
47	42	DH45PM001	31191023159	Nguyễn Thị Thuỳ	Dung	6.5		6.5		7		
48	42	DH45PM001	31191023243	Trần Thị Thu	Hà	5.5		6.5		9		
49	42	DH45PM001	31191023274	Trần Thị Diễm	Hằng	6.5		6		9		
50	42	DH45PM001	31191023352	Trần Phan Quốc	Huy	7		6.5		5		
51	42	DH45PM001	31191023422	Nguyễn Trần Anh	Khoa	6.5		5.5		6		
52	42	DH45PM001	31191023459	Lê Nguyễn Trúc	Lâm	6		6		6		
53	42	DH45PM001	31191023593	Lưu Trần Thảo	Ngân	7.5		7.5		7		
54	42	DH45PM001	31191023642	Nguyễn Huỳnh Như	Ngọc	7.5		5.5		5		
55	42	DH45PM001	31191023752	Trần Ngọc Phương	Như	6.5		6.5		5		
56	42	DH45PM001	31191023835	Đinh Phạm	Quân	5.5		5		7		
57	42	DH45PM001	31191023994	Phạm Phú Đức	Thịnh	8		7		8		
58	42	DH45PM001	31191024031	Nguyễn Điền Uyên	Thư	6.5		7.5		5		
59	42	DH45PM001	31191024035	Nguyễn Vũ	Thư	3.5	6	7.5		8		
60	42	DH45PM001	31191024150	Phạm Hiếu	Trọng	7		4	7.5	6		
61	42	DH45PM001	31191024219	Nguyễn Thục	Uyên	7.5		7.5		9		
62	42	DH45PM001	31191024237	Nguyễn Đặng Kim	Vân	6		7.5		9		
63	42	DH45PM001	31191024258	Trần Quốc	Việt	5.5		5		8		
64	42	DH45PM001	31191024339	Nguyễn Hải	An	5		5.5		9		
65	42	DH45PM001	31191024348	Nguyễn Văn	Anh	5		5.5		8		
66	42	DH45PM001	31191024354	Đỗ Nhật Ngọc	Bích	6.5		5		7		
67	42	DH45PM001	31191024364	Đinh Thị Hải	Dương	4	6.5	4	7.5	9		
68	42	DH45PM001	31191024432	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	7		8		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
69	42	DH45PM001	31191024555	Võ Hồ Khải	Hoàn	3.5	6.5	5		6		
70	42	DH45PM001	31191024800	Nguyễn Thị Thúy	Ngân	6.5		5		6		
71	42	DH45PM001	31191024928	Trần Khánh	Thư	5		6.5		5		
72	42	DH45PM001	31191024973	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	7.5		5.5		7		
73	42	DH45PM001	31191025014	Nguyễn Thị Xuân	Mai	7		5		5		
74	42	DH45PM001	31191025364	Trần Duy	Giang	5		5		6		
75	42	DH45PM001	31191025411	Trần Thị Kim	My	5.5		5.5		7		
76	42	DH45PM001	31191025469	Lê Thị Hồng	Thảo	7.5		7		8		
77	42	DH45PM001	31191025581	Nguyễn Đoàn Phương	Nga	7.5		7		7		
78	42	DH45PM001	31191025658	Huỳnh Đăng Hồng	Vy	7		6.5		7		
79	42	DH45PM001	31191025689	Trần Thị Khánh	Linh	6.5		6		7		
80	42	DH45PM001	31191025713	Đinh Thị Hoàng	Thương	6.5		6.5		8		
81	42	DH45PM001	31191025735	Phạm Thu	Phương	7		5		8		
82	42	DH45PM001	31191025804	Võ Thị Minh	Vy	7.5		7		7		
83	42	DH45PM001	31191025907	Huỳnh Tiến	Dũng	7.5		4	6	8		
84	42	DH45PM001	31191026003	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	kh		kh		kh		
85	42	DH45PM001	31191026085	Nguyễn Bá Hoàng	Nhật	4	6	6		6		
86	42	DH45PM001	31191026135	Nguyễn Thị Như	Hằng	7.5		8.5		8		
87	42	DH45PM001	31191026223	Nguyễn Trương Thu	Ngân	6		6		7		
88	42	DH45PM001	31191026418	Lý Dương Hoài	Châu	7		6		9		
89	42	DH45PM001	31191026670	Phạm Hoàng	Thắng	5		6		7		
90	42	DH45PM001	31191026676	Nguyễn Huyền	Thư	6		5		7		
91	42	DH45PM001	31191026833	Nguyễn Việt	Nhi	4	6.5	5		8		
92	42	DH45PM001	31191026842	Nguyễn Kiến	Phúc	7.5		6.5		5		
93	42	DH45PM001	31191026942	Nguyễn Võ Mỹ	Hảo	7		6.5		8		
94	42	DH45PM001	31191027012	Phạm Kim Xuân	Ý	6		7		7		
95	42	DH45PM001	31191027022	Bùi Xuân	Huy	4	5	5		9		
96	42	DH45PM001	31191027047	Nguyễn Thanh	Bình	5.5		7.5		6		
97	42	DH45PM001	31191027124	Lê Quang	Huy	5		5.5		8		
98	42	DH45PM001	31191027133	Nguyễn Công	Minh	6		5		7		
99	42	DH45PM001	31191027256	Lại Xuân	Tiến	6		6.5		5		
100	42	DH45PM001	31191027370	Hoa Thu	Ngân	5.5		5		5		
101	42	DH45PM001	31191027373	Phạm Biện Kim	Ngân	8		5		7		
102	42	DH45PM001	31191027389	Phạm Khiêm	Nhu	6		5		8		
103	42	DH45PM001	31191027464	Hoàng Thanh	Huyền	7		5.5		8		
1	43	DH45KIC03	31181023145	Phạm Gia	Linh	7.5		7.5		5		
2	43	DH45KIC03	31191020323	Dương Vũ Ngọc	Trâm	7		7		5		
3	43	DH45KIC03	31191020454	Đỗ Huỳnh	Như	5.5		6.5		8		
4	43	DH45KIC03	31191020960	Nguyễn Lê	Toàn	7.5		5		5		
5	43	DH45KIC03	31191021063	Nguyễn Ngọc	Lan	7.5		9		7		
6	43	DH45KIC03	31191021069	Lê Hoàng Khánh	Vy	5.5		7.5		8		
7	43	DH45KIC03	31191021186	Võ Ngọc Tú	Trâm	6.5		7.5		6		
8	43	DH45KIC03	31191021275	Nguyễn Giàu	Sang	5.5		7		9		
9	43	DH45KIC03	31191021422	Bùi Thảo	Ngọc	9		8		7		
10	43	DH45KIC03	31191022221	Huỳnh Thị Minh	Tĩnh	8.5		3.5	6	8		
11	43	DH45KIC03	31191022296	Phan Đức	Nguyên	5		3	6.5	4	2	
12	43	DH45KIC03	31191022329	Nguyễn Duy	Đức	9		7		5		
13	43	DH45KIC03	31191022354	Trần Phùng Minh	Hải	8.5		8.5		5		
14	43	DH45KIC03	31191022515	Nguyễn Ngọc	Long	8		7		6		
15	43	DH45KIC03	31191023033	Lê Nguyễn Minh	Anh	6		5		7		
16	43	DH45KIC03	31191023186	Nguyễn Thùy	Duyên	6		5		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
17	43	DH45KIC03	31191023263	Trần Tử	Hào	7.5		7.5		5		
18	43	DH45KIC03	31191023412	Nguyễn Trần Anh	Khiêm	8.5		7		5		
19	43	DH45KIC03	31191023423	Nguyễn Trần Anh	Khoa	6.5		6		6		
20	43	DH45KIC03	31191023440	Đặng Anh	Kiệt	7		6.5		8		
21	43	DH45KIC03	31191023539	Vày Gia	Mẫn	7		7		5		
22	43	DH45KIC03	31191023680	Nguyễn Hoàng	Nhân	9		7		10		
23	43	DH45KIC03	31191023686	Bùi Long	Nhật	5		6		8		
24	43	DH45KIC03	31191023786	Nguyễn Lê Gia	Phúc	6.5		6		5		
25	43	DH45KIC03	31191023846	Vũ Hồng	Quân	6		8		5		
26	43	DH45KIC03	31191024275	Đỗ Ngọc Thảo	Vy	6.5		5		5		
27	43	DH45KIC03	31191024370	Nguyễn Hồng	Đức	6		5		8		
28	43	DH45KIC03	31191024389	Vương Minh	Hoàng	7.5		7		7		
29	43	DH45KIC03	31191024675	Nguyễn Thị Kim	Chi	6.5		5		6		
30	43	DH45KIC03	31191024677	Lê Trí	Công	7.5		6		6		
31	43	DH45KIC03	31191024752	Trương Thiện	Phát	6.5		6		8		
32	43	DH45KIC03	31191024842	Phan Thị Thúy	Nhi	8		6.5		10		
33	43	DH45KIC03	31191025460	Trần Thiện	Tâm	8		7		6		
34	43	DH45KIC03	31191025483	Lê Đặng Thu	Trang	6		7		8		
35	43	DH45KIC03	31191026211	Hà Mai	Cường	7		8.5		10		
36	43	DH45KIC03	31191026218	Nguyễn Vũ Khải	Hoàn	7		6.5		7		
37	43	DH45KIC03	31191026237	Hồ Việt Minh	Trí	7.5		4	5.5	7		
38	43	DH45KIC03	31191026903	Lê Thu	Uyên	6.5		8		5		
39	43	DH45KIC03	31191027300	Lương Quang	Mạnh	6.5		6.5		9		
40	43	DH45KNC01	31191020270	Phan Hoàng	Nam	kh		kh		kh		
41	43	DH45KNC01	31191020520	Nguyễn Thu	Hà	7		8		5		
42	43	DH45KNC01	31191021303	Nguyễn Bửu	Lộc	5		9.5		9		
43	43	DH45KNC01	31191021500	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	6		8		8		
44	43	DH45KNC01	31191021508	Tổng Bùi Ngọc	Linh	6.5		5		5		
45	43	DH45KNC01	31191021509	Tổng Ngọc Hồng	Thu	7.5		5.5		8		
46	43	DH45KNC01	31191022394	Tổng Kiều Anh	Thy	8.5		8.5		5		
47	43	DH45KNC01	31191023152	Bùi Hạnh	Dung	7		5.5		5		
48	43	DH45KNC01	31191023241	Nguyễn Thiên Nhật	Hà	7		6.5		9		
49	43	DH45KNC01	31191023285	Phạm Mai Hồng	Hân	5.5		6		6		
50	43	DH45KNC01	31191023397	Lê Phan Nhật	Khanh	8		7.5		8		
51	43	DH45KNC01	31191023405	Lý Kim	Khánh	7		5.5		6		
52	43	DH45KNC01	31191023907	Uông Nguyễn Mạnh	Tân	6.5		7.5		7		
53	43	DH45KNC01	31191023943	Trần Nguyễn Đại	Thành	8.5		7		5		
54	43	DH45KNC01	31191023995	Trần Quốc	Thịnh	7		6.5		8		
55	43	DH45KNC01	31191024036	Phan Ngọc Anh	Thư	8.5		5.5		7		
56	43	DH45KNC01	31191024162	Huỳnh Nguyễn Đức	Trung	6.5		8.5		7		
57	43	DH45KNC01	31191024338	Trần Thị Hải	Yến	8		6.5		9		
58	43	DH45KNC01	31191024676	Trần Nguyễn Phương	Chi	6.5		7.5		9		
59	43	DH45KNC01	31191024713	Đào Vũ Khánh	Linh	7		7.5		5		
60	43	DH45KNC01	31191025109	Phan Anh	Tú	5.5		6.5		9		
61	43	DH45KNC01	31191025343	Nguyễn Tuyết	Anh	6.5		8.5		8		
62	43	DH45KNC01	31191025404	Nguyễn Phương	Mai	6.5		5		5		
63	43	DH45KNC01	31191025864	Bùi Vĩnh	Khánh	8.5		6.5		7		
64	43	DH45KNC01	31191026036	Võ Trần Minh	Đức	7		8		6		
65	43	DH45KNC01	31191026040	Lâm Thị Kiều	Trình	6		5		8		
66	43	DH45KNC01	31191026599	Nguyễn Lê Minh	Huyền	8		8		7		
67	43	DH45KNC01	31191026638	Trần Bảo	Ngọc	5.5		8		9		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
68	43	DH45KNC01	31191027355	Phạm Quốc	Khánh	8.5		7		6		
69	43	DH45KNC01	31191027398	Hoàng Minh	Phúc	7		6		4	5	
70	43	DH45KNC02	31191020075	Lâm Xuân Quang	Tiến	7		8.5		8		
71	43	DH45KNC02	31191020079	Nguyễn Xuân Minh	Anh	8		8		8		
72	43	DH45KNC02	31191020473	Nguyễn Xuân	Quỳnh	5		6.5		5		
73	43	DH45KNC02	31191020513	Phạm Thị Mỹ	Duyên	9.5		5.5		8		
74	43	DH45KNC02	31191020545	Mai Thị Minh	Thư	8.5		7		8		
75	43	DH45KNC02	31191020731	Trần Bội	Dư	9		7		7		
76	43	DH45KNC02	31191020732	Võ Quang	Trường	7.5		5		7		
77	43	DH45KNC02	31191021006	Phan Thị Bảo	Trân	8.5		6		5		
78	43	DH45KNC02	31191022134	Trần Phan Thanh	Hồng	6		6		5		
79	43	DH45KNC02	31191023001	Hoàng Ngọc Tường	An	8.5		7		7		
80	43	DH45KNC02	31191023087	Lê Hoàng	Ân	8		5.5		6		
81	43	DH45KNC02	31191023201	Trần Tấn	Đạt	7		7		8		
82	43	DH45KNC02	31191023408	Nguyễn Thị Nhật	Khánh	7.5		6		5		
83	43	DH45KNC02	31191023429	Vũ Ngọc Minh	Khoa	6		7.5		5		
84	43	DH45KNC02	31191023486	Nguyễn Thị Khánh	Linh	7		6.5		8		
85	43	DH45KNC02	31191023524	Đặng Vĩ	Lương	6		6.5		7		
86	43	DH45KNC02	31191023748	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	7		7.5		5		
87	43	DH45KNC02	31191023765	Ngô Thị Kiều	Oanh	7		7.5		6		
88	43	DH45KNC02	31191023808	Lê Ngọc Nam	Phương	8		6.5		5		
89	43	DH45KNC02	31191023953	Lê Thị Phương	Thảo	6.5		8		5		
90	43	DH45KNC02	31191023960	Nguyễn Lê Thanh	Thảo	8		6.5		6		
91	43	DH45KNC02	31191024047	Hoàng Lê Khánh	Thy	5		7		6		
92	43	DH45KNC02	31191024195	Bùi Huy	Tùng	kh		kh		kh		
93	43	DH45KNC02	31191024640	Lương Quân	Thụy	5		7		6		
94	43	DH45KNC02	31191024759	Ngô Công	Thành	6		5.5		10		
95	43	DH45KNC02	31191024784	Nguyễn Huỳnh Diễm	Trinh	9		8		6		
96	43	DH45KNC02	31191025152	Trần Thị Huỳnh	Hoa	6		6		5		
97	43	DH45KNC02	31191025683	Trần Thị Thanh	Hồng	3	8	6		7		
98	43	DH45KNC02	31191025711	Đoàn Công	Thành	8.5		7.5		8		
99	43	DH45KNC02	31191026017	Huỳnh Thị Anh	Thư	9		6.5		8		
100	43	DH45KNC02	31191026072	Hồ Thúy Uyên	Minh	6		8.5		6		
101	43	DH45KNC02	31191027155	Lê Thị	Uyên	6.5		7		6		
1	44	DH45MR002	31191020064	Nguyễn Hà Bảo	Thy	5		7.5		7		
2	44	DH45MR002	31191020357	Bùi Thị	Giang	5		7.5		7		
3	44	DH45MR002	31191020517	Lê Minh	Thư	kh		kh		kh		
4	44	DH45MR002	31191020790	Nguyễn Ngọc Bảo	Thương	4	7.5	5		8		
5	44	DH45MR002	31191021045	Lê Nguyễn Kim	Ngân	7		6.5		7		
6	44	DH45MR002	31191022200	Nguyễn Bích	Nhi	4	7.5	6.5		6		
7	44	DH45MR002	31191022257	Đỗ Ngọc Mai	Trâm	6		8		6		
8	44	DH45MR002	31191023003	Lư Kiến	An	6		9		8		
9	44	DH45MR002	31191023119	Lê Minh	Châu	5.5		5.5		7		
10	44	DH45MR002	31191023129	Vũ Tâm	Châu	5.5		7.5		6		
11	44	DH45MR002	31191023143	Tào Chí	Cường	7		7.5		8		
12	44	DH45MR002	31191023472	Đào Nhật	Linh	3.5	6	6		6		
13	44	DH45MR002	31191023488	Nguyễn Thùy	Linh	7		7		7		
14	44	DH45MR002	31191023531	Nguyễn Thanh	Mai	7.5		8		6		
15	44	DH45MR002	31191024567	Dương Thị Hương	Lan	7		6.5		7		
16	44	DH45MR002	31191024662	Trần Nguyễn Thảo	Uyên	6		6.5		5		
17	44	DH45MR002	31191024704	Phan Thị Ngọc	Khanh	7.5		6.5		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
18	44	DH45MR002	31191024868	Hồ Thị Xuân	Uyên	6		5.5		6		
19	44	DH45MR002	31191024896	Võ Song	Huyền	8		7.5		7		
20	44	DH45MR002	31191024917	Võ Trúc	Như	7.5		7.5		7		
21	44	DH45MR002	31191024969	Bùi Quang	Dũng	5		4	5.5	5		
22	44	DH45MR002	31191025093	Chu Huyền	Trang	5		5		7		
23	44	DH45MR002	31191025178	Lê Nguyễn Yến	Nhi	6		7.5		5		
24	44	DH45MR002	31191025261	Dương Thị Cẩm	Ly	7		7.5		6		
25	44	DH45MR002	31191025323	Tô Ngọc Đan	Trúc	7		3.5	6.5	5		
26	44	DH45MR002	31191025450	Dương Ngọc Mỹ	Quỳnh	7.5		7		7		
27	44	DH45MR002	31191025717	Võ Nhật	Vy	7		8.5		8		
28	44	DH45MR002	31191025988	Trịnh Phan Duy	Khánh	5.5		5		5		
29	44	DH45MR002	31191026018	Phạm Hoàng Bảo	Thư	8.5		8		8		
30	44	DH45MR002	31191026123	Nguyễn Thị Kiều	Cúc	8.5		6		6		
31	44	DH45MR002	31191026131	Nguyễn Thị Thu	Hải	6.5		8.5		7		
32	44	DH45MR002	31191026140	Nguyễn Thị Kim	Huệ	5.5		5.5		7		
33	44	DH45MR002	31191026282	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	7		8		6		
34	44	DH45MR002	31191026317	Trần Nhật Thảo	Ngân	7		7		7		
35	44	DH45MR002	31191026363	Nguyễn Hoàng Phụng	Uyển	8		7		5		
36	44	DH45MR002	31191026574	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	9		7.5		7		
37	44	DH45MR002	31191026692	Thái Thu	Trang	7		5		7		
38	44	DH45MR002	31191026825	Trần Bảo	Ngọc	7		8		7		
39	44	DH45MR002	31191026840	Bùi Hoàng	Phú	5		5		5		
40	44	DH45MR002	31191026908	Nguyễn Ngọc Khánh	Vân	6		6.5		8		
41	44	DH45MR002	31191027044	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	3.5	7	7.5		7		
42	44	DH45MR002	31191027097	Hồ Lê Anh	Thư	7		6.5		7		
43	44	DH45MR002	31191027129	Nguyễn Bảo	Hưng	7		7		7		
44	44	DH45MR002	31191027164	Hồ Huy	Giang	7		6.5		8		
45	44	DH45MR002	31191027202	Hoàng Thị Thu	Hằng	6		7		8		
46	44	DH45MR002	31191027322	Nguyễn Hồng	Đăng	7		6		7		
47	44	DH45MR002	31191027343	Nguyễn Đức	Huy	4	5.5	5		7		
48	44	DH45MR002	31191027347	Đặng Thị Thanh	Hương	8.5		9		8		
49	44	DH45MR002	31191027349	Trần Lương Thiên	Hương	8		7.5		7		
50	44	DH45MR002	31191027367	Lê Nguyễn Trà	My	5		5		5		
51	44	DH45MR003	31191020092	Phạm Thu	Trang	7.5		5		10		
52	44	DH45MR003	31191020228	Mai Vũ Quốc	Huy	7.5		6		9		
53	44	DH45MR003	31191020489	Đỗ Trần Thái	An	6.5		5.5		7		
54	44	DH45MR003	31191020775	Trần Thị Nguyệt	Hà	8		7		6		
55	44	DH45MR003	31191020804	Giang Thúy	Tuyết	6.5		8		6		
56	44	DH45MR003	31191020842	Cao Thị Tuyết	Trinh	7		5		7		
57	44	DH45MR003	31191021039	Đỗ Huỳnh Thị Kim	Vy	8.5		6		6		
58	44	DH45MR003	31191021042	Hồ Thị Kim	Quyên	6		7		6		
59	44	DH45MR003	31191021048	Lê Hoàng	Hùng	7		7		10		
60	44	DH45MR003	31191021443	Phan Thị Hồng	Nhi	8.5		8.5		8		
61	44	DH45MR003	31191021525	Lâm Thùy Kim	Quyên	6.5		7		8		
62	44	DH45MR003	31191021847	Lê Nhã	Trân	6.5		5		6		
63	44	DH45MR003	31191021870	Lâm Thị Bích	Ngọc	6		6.5		8		
64	44	DH45MR003	31191022057	Nguyễn Thanh	Lượng	8.5		8		8		
65	44	DH45MR003	31191022060	Bùi Thị Ngọc	Mi	6		7.5		7		
66	44	DH45MR003	31191022220	Võ Thị Tuyết	Linh	6.5		6.5		7		
67	44	DH45MR003	31191022243	Nguyễn Quốc	Trung	7		9		6		
68	44	DH45MR003	31191022346	Hồ Thị Trà	Giang	6.5		5.5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
69	44	DH45MR003	31191022355	Nguyễn An	Lương	6.5		5.5		6		
70	44	DH45MR003	31191022405	Nguyễn Như	Mơ	6		7.5		6		
71	44	DH45MR003	31191022506	Hứa Minh	Thư	8		8		6		
72	44	DH45MR003	31191024199	Huỳnh Thị Thanh	Tuyền	7.5		5		7		
73	44	DH45MR003	31191024250	Lê Gia	Vĩ	7		7		8		
74	44	DH45MR003	31191024382	Nguyễn Trung	Hiếu	7		7.5		8		
75	44	DH45MR003	31191024468	Trần Văn Chí	Tâm	7.5		6.5		8		
76	44	DH45MR003	31191024577	Đào Thị Khánh	Ly	6.5		5.5		7		
77	44	DH45MR003	31191024846	Lê Thảo	Quyên	7		8.5		8		
78	44	DH45MR003	31191024874	Phạm Thị Việt	An	8		8		8		
79	44	DH45MR003	31191025374	Hoàng Ngọc	Hiếu	5		6		7		
80	44	DH45MR003	31191025387	Lê Hoàng	Lâm	7		5.5		10		
81	44	DH45MR003	31191025429	Lê Phước	Nhân	8		8		8		
82	44	DH45MR003	31191025526	Phan Thị Ngọc	Diệu	8.5		7.5		7		
83	44	DH45MR003	31191025881	Phan Thị Thu	Phương	8		8.5		10		
84	44	DH45MR003	31191026159	Trần Thị Bảo	Ngọc	6.5		5		6		
85	44	DH45MR003	31191026347	Lê Thị Kiều	Thương	5		6.5		7		
86	44	DH45MR003	31191026535	Nguyễn Lê Hạnh	Trang	8.5		9		8		
87	44	DH45MR003	31191026537	Trần Đặng Thùy	Trang	5.5		7.5		8		
88	44	DH45MR003	31191026744	Võ Trọng Hà	Đắc	6.5		6		7		
89	44	DH45MR003	31191026781	Dương Minh	Hung	5.5		6		10		
90	44	DH45MR003	31191026782	Chạc Thị	Hương	5		5.5		7		
91	44	DH45MR003	31191026803	Nguyễn Thị Minh	Lộc	8.5		7		9		
92	44	DH45MR003	31191026822	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	6.5		7		7		
93	44	DH45MR003	31191026875	Võ Thị Hoài	Thương	7		7		7		
94	44	DH45MR003	31191027027	Lương Ngọc	Linh	5		6.5		6		
95	44	DH45MR003	31191027093	Nguyễn Tất	Thành	kh		kh		kh		
96	44	DH45MR003	31191027119	Nguyễn Thị Hương	Giang	6		6		7		
97	44	DH45MR003	31191027151	Nguyễn Phạm Thu	Trang	7		8		8		
1	45	DH45MR001	31191020090	Nguyễn Bảo	Ngọc	kh		kh		kh		
2	45	DH45MR001	31191020296	Nguyễn Hồng Hoàng	Yến	7.5		7		9		
3	45	DH45MR001	31191021072	Hoàng Thị Hoài	Lam	6		6.5		9		
4	45	DH45MR001	31191023018	Đặng Châu	Anh	7		6.5		10		
5	45	DH45MR001	31191023139	Phan Thành	Công	6.5		7.5		7		
6	45	DH45MR001	31191023259	Trương Ngọc	Hạnh	6.5		6		6		
7	45	DH45MR001	31191023267	Lâm Thị Diễm	Hằng	8.5		5		7		
8	45	DH45MR001	31191023271	Nguyễn Kim	Hằng	7		7.5		6		
9	45	DH45MR001	31191023302	Nguyễn Minh	Hiền	5.5		7.5		6		
10	45	DH45MR001	31191023385	Phạm Văn	Khải	3	8	5.5		9		
11	45	DH45MR001	31191023396	Lê Nguyễn Tuấn	Khanh	7.5		6.5		8		
12	45	DH45MR001	31191023540	Vòng Thu	Mẫn	5		5		7		
13	45	DH45MR001	31191023596	Nguyễn Lưu Bảo	Ngân	4	8	5.5		9		
14	45	DH45MR001	31191023669	Tạ Công	Nguyên	7		7		7		
15	45	DH45MR001	31191023674	Lương Minh	Nguyệt	8		7.5		7		
16	45	DH45MR001	31191024037	Phạm Lê Minh	Thư	8		7		7		
17	45	DH45MR001	31191024074	Bùi Thu	Trang	7		7		5		
18	45	DH45MR001	31191024123	Trần Quế	Trân	8.5		6.5		5		
19	45	DH45MR001	31191024135	Cao Ngọc Phương	Trình	5.5		6		5		
20	45	DH45MR001	31191024273	Bùi Thanh	Vy	3.5	7.5	5.5		8		
21	45	DH45MR001	31191024330	Đinh Nguyễn Hoàng	Yến	6		5.5		8		
22	45	DH45MR001	31191024527	Đặng Quốc Bảo	Anh	6.5		5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
23	45	DH45MR001	31191025020	Huỳnh Kim	Ngân	5.5		5.5		7		
24	45	DH45MR001	31191025377	Đỗ Quang	Huy	5.5		5		9		
25	45	DH45MR001	31191025386	Phạm Thái	Kiệt	6		5.5		6		
26	45	DH45MR001	31191025551	Lê Hoàng	Huy	kh		kh		kh		
27	45	DH45MR001	31191025577	Lương Thụy Kiều	My	7.5		7.5		9		
28	45	DH45MR001	31191025586	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	7		5.5		8		
29	45	DH45MR001	31191025607	Đoàn Thị Quỳnh	Như	7		6.5		8		
30	45	DH45MR001	31191025733	Nguyễn Minh	Nguyệt	5.5		6		7		
31	45	DH45MR001	31191025806	Nghiêm Xuân	Yến	6		8		7		
32	45	DH45MR001	31191025867	Lương Minh	Lộc	6		7.5		6		
33	45	DH45MR001	31191025889	Trang Ngọc	Trúc	8		7.5		7		
34	45	DH45MR001	31191026082	Nguyễn Thanh Khánh	Nguyên	6		6.5		8		
35	45	DH45MR001	31191026104	Nguyễn Nhật	Tân	8.5		9		6		
36	45	DH45MR001	31191026147	Trần Thị Mỹ	Linh	7		7		8		
37	45	DH45MR001	31191026209	Trần Châu Ngọc	Yến	8		7.5		7		
38	45	DH45MR001	31191026434	Nguyễn Kim	Giang	6.5		5.5		7		
39	45	DH45MR001	31191026720	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	7.5		8		7		
40	45	DH45MR001	31191026725	Ra Lan Mai	Anh	9		7.5		8		
41	45	DH45MR001	31191026939	Đặng Minh	Hải	8		10		9		
42	45	DH45MR001	31191027066	Nguyễn Thị Cẩm	Linh	5.5		5.5		7		
43	45	DH45MR001	31191027091	Nguyễn Hữu	Tài	5		8		6		
44	45	DH45MR001	31191027134	Đặng Nguyễn Tuyết	Nhi	8		8		9		
45	45	DH45MR001	31191027154	Phan Văn	Tuấn	7		9		8		
46	45	DH45MR001	31191027188	Hồ Thị Thu	Trang	8		6		8		
47	45	DH45MR001	31191027208	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	8.5		5.5		8		
48	45	DH45MR001	31191027289	Quyền Hải	Linh	8		5		7		
49	45	DH45MR001	31191027440	Phạm Ngọc	Trâm	5		6		8		
50	45	DH45QB001	31191020210	Nguyễn Phương	Vy	7.5		7		5		
51	45	DH45QB001	31191020684	Nguyễn Thị Thu	Huyền	5.5		6.5		9		
52	45	DH45QB001	31191020917	Hồ Hải	Hòa	6.5		8		5		
53	45	DH45QB001	31191021249	Huỳnh Thị Hoàng	Yến	7		6		5		
54	45	DH45QB001	31191021276	Lê Nguyễn Cẩm	Tú	4	5.5	5		6		
55	45	DH45QB001	31191023042	Mai Thị Hồng	Anh	5		6		6		
56	45	DH45QB001	31191023047	Nguyễn Cẩm	Anh	6.5		5		8		
57	45	DH45QB001	31191023060	Nguyễn Thị Kiều	Anh	6		3.5	5	7		
58	45	DH45QB001	31191023233	Phạm Thị Quỳnh	Giao	5		7.5		7		
59	45	DH45QB001	31191023237	Lưu Ngọc Thanh	Hà	7.5		5		7		
60	45	DH45QB001	31191023245	Tôn Nữ Nhật	Hạc	9		8		8		
61	45	DH45QB001	31191023388	Nguyễn Hoàng Nam	Khang	6		3.5	6.5	5		
62	45	DH45QB001	31191023496	Trần Mỹ	Linh	kh		kh		kh		
63	45	DH45QB001	31191023673	Dương Minh	Nguyệt	6		4	6	10		
64	45	DH45QB001	31191023701	Nguyễn Hà Ái	Nhi	5.5		6		5		
65	45	DH45QB001	31191023723	Trần Thị Uyển	Nhi	7		7.5		6		
66	45	DH45QB001	31191023732	Mai Khả	Nhu	7.5		6		7		
67	45	DH45QB001	31191023756	Trương Thị Trúc	Như	5		5		7		
68	45	DH45QB001	31191023899	Đoàn Kiến	Tâm	7.5		5.5		8		
69	45	DH45QB001	31191024075	Đỗ Thùy	Trang	6		6		7		
70	45	DH45QB001	31191024099	Trần Thảo	Trang	6		5		6		
71	45	DH45QB001	31191024146	Trần Ngọc Đoan	Trình	7		5.5		5		
72	45	DH45QB001	31191024202	Trần Đình Thanh	Tuyền	6.5		5.5		7		
73	45	DH45QB001	31191024210	Đặng Nguyễn Phương	Uyên	6		6		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
74	45	DH45QB001	31191024300	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	7		6		6		
75	45	DH45QB001	31191024302	Nguyễn Phan Hà	Vy	7		5		7		
76	45	DH45QB001	31191024366	Huỳnh Đỗ Phúc	Đạt	5		6		10		
77	45	DH45QB001	31191024386	Nguyễn Đỗ Huy	Hoàng	5		7		7		
78	45	DH45QB001	31191024436	Trần Đỗ Quỳnh	Nghi	7.5		7		8		
79	45	DH45QB001	31191024581	Vũ Thị Ngọc	Nan	10		7		8		
80	45	DH45QB001	31191025233	Trần Ngọc Lan	Anh	6.5		8		5		
81	45	DH45QB001	31191025371	Trần Thị Lệ	Hằng	8.5		4	6.5	9		
82	45	DH45QB001	31191025661	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	5.5		7		8		
83	45	DH45QB001	31191025704	Trần Hà Đăng	Quang	5.5		7		9		
84	45	DH45QB001	31191026078	Dương Thị Ánh	Ngọc	8.5		6.5		6		
85	45	DH45QB001	31191026255	Nguyễn Hoàng	Doãn	7.5		6		9		
86	45	DH45QB001	31191026341	Dương Thị Minh	Tâm	6		6.5		6		
87	45	DH45QB001	31191026411	Nguyễn Thị Nhựt	An	5.5		6.5		7		
88	45	DH45QB001	31191026554	Phạm Hồng	Vân	3	6.5	5.5		6		
89	45	DH45QB001	31191026765	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	3.5	7	6		7		
90	45	DH45QB001	31191026848	Bùi Hoàng Ánh	Quyên	7		6.5		6		
91	45	DH45QB001	31191026915	Nguyễn Phù	Vinh	3.5	6.5	6		9		
92	45	DH45QB001	31191027054	Đinh Thị Lam	Giang	6.5		6.5		5		
93	45	DH45QB001	31191027315	Ngô Thị Xuân	Diệu	5		5		5		
94	45	DH45QB001	31191027390	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	6		7		8		
95	45	DH45QB001	31191027430	Phạm Võ Hà	Tiên	8.5		7.5		6		
1	46	DH45KMC01	31191020091	Nguyễn Ngọc Mỹ	Linh	7.5		5.5		3	5	
2	46	DH45KMC01	31191020683	Nguyễn Ngọc	Anh	5		5.5		6		
3	46	DH45KMC01	31191020848	Lê Tuấn	Anh	kh		kh		kh		
4	46	DH45KMC01	31191020974	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	8		6.5		3	7	
5	46	DH45KMC01	31191020981	Dương Thảo	Vi	5		6		4	7	
6	46	DH45KMC01	31191021558	Nguyễn Hoàng Phan Thanh	Thanh	7.5		8.5		3	5	
7	46	DH45KMC01	31191023168	Lê Ngọc Trung	Dũng	4	6.5	5.5		7		
8	46	DH45KMC01	31191023179	Chiêm Ngọc	Duyên	7.5		5		7		
9	46	DH45KMC01	31191023272	Nguyễn Ngọc	Hằng	9.5		8		6		
10	46	DH45KMC01	31191023332	Chương Gia	Huệ	8		6.5		7		
11	46	DH45KMC01	31191023354	Đặng Thị Thanh	Huyền	8.5		5.5		5		
12	46	DH45KMC01	31191023372	Lê Xuân	Hương	6		5		5		
13	46	DH45KMC01	31191023375	Nguyễn Ngọc Xuân	Hương	4	8.5	7		7		
14	46	DH45KMC01	31191023384	Nguyễn Đình Quang	Khải	7.5		6		6		
15	46	DH45KMC01	31191023631	Đặng Bảo	Ngọc	5		6.5		5		
16	46	DH45KMC01	31191023650	Phạm Minh	Ngọc	7.5		6		8		
17	46	DH45KMC01	31191023795	Nguyễn Thị Mỹ	Phụng	5		7.5		5		
18	46	DH45KMC01	31191023796	Phương Tú	Phụng	8		6		3	6	
19	46	DH45KMC01	31191024008	Phạm Minh	Thuận	5		5		6		
20	46	DH45KMC01	31191024148	Lê Nguyễn Thành	Trọng	7.5		5		3	5	
21	46	DH45KMC01	31191024359	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	5.5		7.5		8		
22	46	DH45KMC01	31191024438	Tạ Nguyễn Bảo	Ngọc	7.5		4	6	4	7	
23	46	DH45KMC01	31191024467	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	6		6.5		8		
24	46	DH45KMC01	31191024661	Trần Lê Phương	Uyên	6		7		7		
25	46	DH45KMC01	31191024729	Nguyễn Phạm Kim	Ngân	6.5		6		7		
26	46	DH45KMC01	31191024757	Bùi Lê Minh	Tân	7.5		5		7		
27	46	DH45KMC01	31191025279	Nguyễn Khôi	Nguyên	7		7.5		8		
28	46	DH45KMC01	31191025381	Nguyễn Thị Thu	Hương	kh		kh		kh		
29	46	DH45KMC01	31191025474	Đàm Nhật Anh	Thư	6.5		5.5		4	7	

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
30	46	DH45KMC01	31191025499	Phạm Thị Thu	Uyên	6.5		6.5		4	7	
31	46	DH45KMC01	31191025645	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	8		6		5		
32	46	DH45KMC01	31191025687	Tổng Khánh	Linh	6.5		5		5		
33	46	DH45KMC01	31191025718	Lê Thị Hải	Yến	7		9		6		
34	46	DH45KMC01	31191025895	Trần Viễn	Xứ	7		6		6		
35	46	DH45KMC01	31191025916	Nguyễn Tiến	Phát	5		6		7		
36	46	DH45KMC01	31191026062	Lê Viết Quốc	Huy	5.5		5		6		
37	46	DH45KMC01	31191026616	Hoàng Nguyễn Ngọc	Linh	4	9.5	4	6	6		
38	46	DH45KMC01	31191026625	Đặng Quốc	Minh	6.5		0		7		Kỷ luật
39	46	DH45KMC01	31191026714	Võ Thị Thảo	Vy	3.5	5.5	6.5		5		
40	46	DH45KMC01	31191026844	Bùi Hồng Uyên	Phương	7		5		5		
41	46	DH45KMC01	31191027211	Trần Lê Diệu	Linh	6		4	6.5	7		
42	46	DH45KMC01	31191027291	Phạm Thị Vân	Anh	3.5	8.5	7.5		6		
43	46	DH45KMC01	31191027312	Liêu Vũ Uyên	Chi	7.5		7.5		7		
44	46	DH45KMC01	31191027353	Hoàng Vinh	Khánh	6		7		4	7	
45	46	DH45LAC01	31191020637	Mã Uyển	My	8		7.5		3	6	
46	46	DH45LAC01	31191020965	Phan Thị Thảo	My	6.5		8		8		
47	46	DH45LAC01	31191020977	Lưu Hoàng	Sơn	5.5		7		5		
48	46	DH45LAC01	31191021286	Phan Thị Phương	Minh	9.5		9		7		
49	46	DH45LAC01	31191021429	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	7		6.5		6		
50	46	DH45LAC01	31191021462	Vũ Thị Kiều	Trang	8.5		8.5		3	6	
51	46	DH45LAC01	31191021708	Nguyễn Văn	An	8.5		7.5		6		
52	46	DH45LAC01	31191023218	Phan Huy Minh	Đức	7		5		5		
53	46	DH45LAC01	31191023253	Đỗ Bích	Hạnh	6.5		7		9		
54	46	DH45LAC01	31191023398	Lê Thị Kiều	Khanh	8		8.5		7		
55	46	DH45LAC01	31191023452	Nguyễn Hoàng Nhã	Lam	7.5		8.5		3	7	
56	46	DH45LAC01	31191023564	Bùi Tiểu	My	6.5		5		3	5	
57	46	DH45LAC01	31191023720	Trần Ngọc Xuân	Nhi	6.5		6		5		
58	46	DH45LAC01	31191023733	Đỗ Nguyễn Hồng	Nhung	10		7.5		6		
59	46	DH45LAC01	31191023945	Vũ Trung	Thành	7.5		5.5		7		
60	46	DH45LAC01	31191024030	Lê Minh	Thư	10		7		5		
61	46	DH45LAC01	31191024094	Phạm Thị Huyền	Trang	5.5		7.5		9		
62	46	DH45LAC01	31191024177	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tú	5.5		8.5		7		
63	46	DH45LAC01	31191024205	Châu Thiên	Tường	8		7		8		
64	46	DH45LAC01	31191024216	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	6.5		5		8		
65	46	DH45LAC01	31191024318	Trần Lý Phương	Vy	kh		kh		kh		
66	46	DH45LAC01	31191024369	Mai Minh	Đức	6		5		3	6	
67	46	DH45LAC01	31191024441	Nguyễn Thụy Thanh	Nguyên	9		7		7		
68	46	DH45LAC01	31191024450	Hoàng Hải	Như	6		5		8		
69	46	DH45LAC01	31191024473	Đinh Thị Như	Thảo	7.5		7		6		
70	46	DH45LAC01	31191024485	Phan Thị Phương	Thùy	9.5		8		7		
71	46	DH45LAC01	31191024672	Nguyễn Trần Kim	Anh	7		5.5		3	5	
72	46	DH45LAC01	31191024724	Nguyễn Thị Ly	Na	5.5		2.5	3.5	7		
73	46	DH45LAC01	31191026522	Lê Trần Nguyên	Thảo	10		8.5		8		
74	46	DH45LAC01	31191026608	Bùi Anh	Kiệt	6		5.5		9		
75	46	DH45LAC01	31191026921	Nguyễn Tường	Vy	8		7		7		
76	46	DH45LAC01	31191027131	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	6.5		6.5		8		
77	46	DH45LAC01	31191027160	Hồ Nguyễn Bình	An	4	5.5	6.5		6		
78	46	DH45LAC01	31191027280	Nguyễn Vũ Trà	My	7.5		7.5		7		
79	46	DH45LAC01	31191027285	Đỗ Quỳnh	Chi	5		7.5		7		
80	46	DH45NHC01	31191020128	Nguyễn Hào	Phong	7.5		8		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
81	46	DH45NHC01	31191020247	Nguyễn Duy	Đức	6.5		7		7		
82	46	DH45NHC01	31191020514	Nguyễn Ái	Vy	8.5		8		8		
83	46	DH45NHC01	31191020581	Phạm Thị Mỹ	Duyên	7.5		7.5		9		
84	46	DH45NHC01	31191020661	Trịnh Bảo	Ngọc	7.5		7.5		5		
85	46	DH45NHC01	31191020682	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	5.5		6.5		7		
86	46	DH45NHC01	31191020855	Lê Hồng	Loan	8.5		6.5		6		
87	46	DH45NHC01	31191021068	Đặng Thị Kim	Khánh	7.5		6.5		5		
88	46	DH45NHC01	31191021548	Nguyễn Phương Hồng	Vân	6		7		8		
89	46	DH45NHC01	31191021601	Nguyễn Thị Thảo	Trang	7		7.5		8		
90	46	DH45NHC01	31191021732	Nguyễn Hoàng Phương	Nguyên	7.5		7.5		8		
91	46	DH45NHC01	31191021841	Hồ Vũ	Huân	8		7		7		
92	46	DH45NHC01	31191023124	Nguyễn Minh	Châu	6.5		7		9		
93	46	DH45NHC01	31191023142	Lê Nhật	Cường	7		7.5		8		
94	46	DH45NHC01	31191023164	Trương Mỹ	Dung	8.5		8		6		
95	46	DH45NHC01	31191023184	Nguyễn Ngọc Hoàng	Duyên	8.5		7		6		
96	46	DH45NHC01	31191023855	Lý Mỹ	Quyên	6		6		3	5	
97	46	DH45NHC01	31191023873	Mai Thị Như	Quỳnh	9		6		8		
98	46	DH45NHC01	31191024153	Lương Đình Thiên	Trúc	7		7		6		
99	46	DH45NHC01	31191024327	Nguyễn Ngọc Như	Ý	6.5		8.5		5		
100	46	DH45NHC01	31191024409	Trần Hải	Lâm	7.5		6		9		
101	46	DH45NHC01	31191024424	Nguyễn Hoài Thảo	Ly	6.5		7.5		7		
102	46	DH45NHC01	31191024538	Đồng Đại	Đức	6		8		8		
1	47	DH45NHC01	31191024771	Trịnh Đỗ Hoài	Thương	7		4	5	7		
2	47	DH45NHC01	31191024891	Phạm Hồng	Hiếu	7.5		8.5		7		
3	47	DH45NHC01	31191024945	Huỳnh Ngọc Phương	Uyên	6		7.5		8		
4	47	DH45NHC01	31191025003	Nguyễn Ngọc Thiên	Hương	9		8		7		
5	47	DH45NHC01	31191025134	Phạm Hoài	Bảo	9.5		8		8		
6	47	DH45NHC01	31191025260	Lê Thành	Long	7.5		6.5		7		
7	47	DH45NHC01	31191025298	Nhan Kim	Quyên	7.5		7		7		
8	47	DH45NHC01	31191025588	Phan Lê Thanh	Ngân	7		8		7		
9	47	DH45NHC01	31191025829	Nguyễn Thị Minh	Thư	7		5.5		7		
10	47	DH45NHC01	31191025859	Trần Anh	Huy	7.5		9.5		9		
11	47	DH45NHC01	31191026507	Đỗ Thanh	Quý	7		7		8		
12	47	DH45NHC01	31191027071	Trần Phi	Long	7		5		6		
13	47	DH45TK001	31191021539	Nguyễn Minh Tâm	Anh	3	6	5.5		7		
14	47	DH45TK001	31191023030	Lê Đức	Anh	5.5		6.5		7		
15	47	DH45TK001	31191023103	Nguyễn Văn	Bảo	kh		kh		kh		
16	47	DH45TK001	31191023132	Hà Thị Kim	Chi	7.5		8		10		
17	47	DH45TK001	31191023211	Nguyễn Vũ Nhật	Đoan	7		6		8		
18	47	DH45TK001	31191023257	Nguyễn Thị Minh	Hạnh	5.5		5		6		
19	47	DH45TK001	31191023319	Nguyễn Thê	Hòa	kh		kh		kh		
20	47	DH45TK001	31191023330	Bùi Thị Ngọc	Hồng	6.5		7		8		
21	47	DH45TK001	31191023374	Nguyễn Minh	Hương	6		5		9		
22	47	DH45TK001	31191023517	Nguyễn Tiến	Lợi	7		10		10		
23	47	DH45TK001	31191023532	Trần Châu Thanh	Mai	5.5		5		8		
24	47	DH45TK001	31191023604	Nguyễn Thanh	Ngân	6.5		7		7		
25	47	DH45TK001	31191023634	Hồ Như	Ngọc	kh		kh		kh		
26	47	DH45TK001	31191023745	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	5		6.5		8		
27	47	DH45TK001	31191023874	Nguyễn Mai Phương	Quỳnh	6		3	6	7		
28	47	DH45TK001	31191023908	Vũ Ngọc	Tân	8.5		6.5		10		
29	47	DH45TK001	31191024200	Nguyễn Ngọc	Tuyền	8.5		8.5		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
30	47	DH45TK001	31191024252	Từ Tuấn	Vĩ	7.5		7		7		
31	47	DH45TK001	31191024476	Nguyễn Thị Phương	Thảo	6		7.5		9		
32	47	DH45TK001	31191024660	Đinh Thị Mỹ	Uyên	6		5		7		
33	47	DH45TK001	31191024718	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	7		7.5		7		
34	47	DH45TK001	31191024818	Trần Nguyễn Văn	Anh	5		5		6		
35	47	DH45TK001	31191024837	Trương Huỳnh	Nga	6		7.5		7		
36	47	DH45TK001	31191025029	Ngô Nguyễn Ngọc	Nhi	8		6		8		
37	47	DH45TK001	31191025087	Nguyễn Võ Song	Thương	7.5		6.5		8		
38	47	DH45TK001	31191025111	Nguyễn Trần Sơn	Tuyền	5.5		5		7		
39	47	DH45TK001	31191025176	Phan Thanh	Nhã	7.5		5		8		
40	47	DH45TK001	31191025212	Nguyễn Thanh	Tuấn	8		7		7		
41	47	DH45TK001	31191025216	Võ Thị Thanh	Tuyền	7		7		7		
42	47	DH45TK001	31191025232	Phạm Phương	Anh	8.5		6		9		
43	47	DH45TK001	31191025572	Nguyễn Thị Thùy	Linh	7		5		7		
44	47	DH45TK001	31191025584	Nguyễn Đạt Kim	Ngân	8		8		8		
45	47	DH45TK001	31191025592	Nguyễn Đông	Nghi	5		6.5		8		
46	47	DH45TK001	31191025598	Hồ Yến	Nhi	5		6.5		10		
47	47	DH45TK001	31191026239	Trần Thị Phương	Uyên	9.5		7.5		8		
48	47	DH45TK001	31191026310	Nguyễn Trung	Nam	7		5.5		8		
49	47	DH45TK001	31191026336	Cao Huỳnh Minh	Quân	7.5		5		10		
50	47	DH45TK001	31191026431	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	4	5	3.5	6.5	8		
51	47	DH45TK001	31191026832	Nguyễn Bùi Ái	Nhi	5		5.5		8		
52	47	DH45TK001	31191026834	Trần Nguyễn Ý	Nhi	5.5		3.5	4	7		
53	47	DH45TK001	31191026918	Dương Thị Tường	Vy	5		5		7		
54	47	DH45TK001	31191027089	Nguyễn Thị Minh	Sao	7.5		6.5		8		
55	47	DH45TK001	31191027274	Nguyễn Thái Việt	Hoàng	2	4	5		7		
56	47	DH45TK001	31191027447	Nguyễn Xuân	Tùng	5.5		5.5		8		
57	47	DH45TK002	31181022937	Hồ Thị Thu	Thúy	5		3	5.5	7		
58	47	DH45TK002	31191020906	Ngô Thái	Nghĩa	5.5		6.5		8		
59	47	DH45TK002	31191023192	Nguyễn Thị Thùy	Dương	5		4	4	8		
60	47	DH45TK002	31191023222	Trần Minh	Đức	7.5		6		6		
61	47	DH45TK002	31191023296	Lê Thị Minh	Hiền	7		5		7		
62	47	DH45TK002	31191023409	Phan Thị Vân	Khánh	6		3.5	5	9		
63	47	DH45TK002	31191023533	Trần Thúy	Mai	6		5		8		
64	47	DH45TK002	31191023565	Nguyễn Ngọc Trà	My	6		5		9		
65	47	DH45TK002	31191024019	Phạm Thu	Thủy	4	6	5.5		10		
66	47	DH45TK002	31191024211	Huỳnh Nguyễn Phương	Uyên	6		4	3.5	7		
67	47	DH45TK002	31191024513	Nguyễn Đình Anh	Tuấn	6.5		6.5		8		
68	47	DH45TK002	31191024629	Hoàng Trọng Anh	Tài	6.5		6		7		
69	47	DH45TK002	31191024711	Tất Thêm	Lâm	5		7.5		9		
70	47	DH45TK002	31191024778	Nguyễn Thị Thùy	Trang	7		5		8		
71	47	DH45TK002	31191024816	Lê Phương	Anh	5.5		5.5		8		
72	47	DH45TK002	31191024862	Đỗ Hoàng	Trang	5		5		6		
73	47	DH45TK002	31191024925	Nguyễn Việt Anh	Thắng	8.5		7		6		
74	47	DH45TK002	31191024984	Trần Thị Thu	Hà	7.5		5		8		
75	47	DH45TK002	31191025136	Bùi Phạm Băng	Châu	8		7.5		6		
76	47	DH45TK002	31191025205	Dương Ngọc Bảo	Trân	7		6.5		8		
77	47	DH45TK002	31191025294	Phạm Huỳnh Lan	Phương	6		6.5		8		
78	47	DH45TK002	31191025316	Nguyễn Trung	Tín	7.5		5.5		9		
79	47	DH45TK002	31191025390	Đỗ Hoàng Khánh	Linh	5		5.5		7		
80	47	DH45TK002	31191025399	Trần Khánh	Ly	8.5		6		7		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
81	47	DH45TK002	31191025430	Trần Trí	Nhân	7.5		5.5		7		
82	47	DH45TK002	31191025437	Đỗ Thị Quỳnh	Như	7		5.5		7		
83	47	DH45TK002	31191025677	Lê Đoàn Hương	Giang	5.5		5		7		
84	47	DH45TK002	31191025773	Bùi Thảo	Ngọc	8		9		8		
85	47	DH45TK002	31191025839	Dương Gia	Mẫn	8.5		6.5		8		
86	47	DH45TK002	31191025958	Trần Thị Lệ	Quyên	8		9		8		
87	47	DH45TK002	31191026304	Võ Hoàng Cẩm	Ly	6.5		6.5		7		
88	47	DH45TK002	31191026334	Nguyễn Lê Hoàng	Phong	5.5		6.5		7		
89	47	DH45TK002	31191026352	Võ Đàm Xuân	Trà	6.5		6.5		8		
90	47	DH45TK002	31191026355	Trần Thị Thùy	Trang	6.5		7		7		
91	47	DH45TK002	31191026360	Huỳnh Cao	Trúc	6		6		10		
92	47	DH45TK002	31191026388	Lê Thị Thu	Hiền	5		4	6	7		
93	47	DH45TK002	31191026439	Huỳnh Lâm Như	Hà	5.5		7.5		7		
94	47	DH45TK002	31191026469	Lương Thảo	My	4	5.5	5		7		
95	47	DH45TK002	31191026558	Võ Vương Khánh	Viên	6.5		5		7		
96	47	DH45TK002	31191026755	Trần Thị Hồng	Hà	5		5		8		
97	47	DH45TK002	31191026881	Nguyễn Thị Kiều	Trang	5		5		8		
98	47	DH45TK002	31191026895	Lê Anh	Trung	5.5		6		7		
99	47	DH45TK002	31191027157	Cao Khánh	Vũ	5.5		4	5.5	8		
100	47	DH45TK002	31191027279	Trần Đức	Minh	7.5		7.5		8		
101	47	DH45TK002	31191027351	Nguyễn Trần An	Khang	5.5		6.5		7		
1	48	DH45MRC01	31181023641	Nguyễn Thới	Đại	kh		kh		kh		
2	48	DH45MRC01	31191020568	Lương Anh	Anh	8		8		7		
3	48	DH45MRC01	31191020577	Nguyễn Hồng	Hân	9		7		7		
4	48	DH45MRC01	31191020791	Lê Nguyễn Khánh	Vân	6.5		5.5		5		
5	48	DH45MRC01	31191021476	Võ Huỳnh Hồng	Ngọc	6.5		7.5		7		
6	48	DH45MRC01	31191023052	Nguyễn Hoàng Trâm	Anh	6.5		6		6		
7	48	DH45MRC01	31191023101	Nguyễn Thế	Bảo	7.5		8		7		
8	48	DH45MRC01	31191023134	Phạm Lê Hoàng	Chi	6.5		5		10		
9	48	DH45MRC01	31191023181	Đới Thị Mỹ	Duyên	5.5		6.5		5		
10	48	DH45MRC01	31191023324	Đặng Kim	Hoàng	kh		kh		kh		
11	48	DH45MRC01	31191023345	Ngô Gia	Huy	6		6		9		
12	48	DH45MRC01	31191023581	Lâm Kim	Nga	7.5		7.5		5		
13	48	DH45MRC01	31191023703	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	8.5		6.5		10		
14	48	DH45MRC01	31191023749	Nguyễn Thị Ngọc	Như	5.5		5		6		
15	48	DH45MRC01	31191023909	Vũ Phan Minh	Tân	7		5.5		9		
16	48	DH45MRC01	31191024100	Trương Thùy	Trang	8		7		6		
17	48	DH45MRC01	31191024143	Nguyễn Trần Mai	Trình	5		7.5		5		
18	48	DH45MRC01	31191024229	Bùi Đào Khánh	Vân	7		7.5		7		
19	48	DH45MRC01	31191024673	Nguyễn Trần Vân	Anh	7		6		5		
20	48	DH45MRC01	31191024736	Ngô Khánh	Nguyên	5		5.5		6		
21	48	DH45MRC01	31191024754	Nguyễn Doãn	Quý	6		4	5	5		
22	48	DH45MRC01	31191024867	Nguyễn Hồng	Ty	8		7		8		
23	48	DH45MRC01	31191024897	Nguyễn Quang	Kiệt	7		8.5		8		
24	48	DH45MRC01	31191025457	Trần Thảo	Sương	6.5		10		9		
25	48	DH45MRC01	31191025462	Trần Ngọc	Thạch	7		5		5		
26	48	DH45MRC01	31191025854	Lý Trần Thùy	Duyên	8.5		7		9		
27	48	DH45MRC01	31191026756	Lê Thái Nhật	Hạ	5.5		7		6		

Stt	C	Lớp	Mssv	Họ	Tên	p1	TL p1	p2	TL p2	p3	TL p3	Ghi chú
28	48	DH45MRC01	31191026804	Hồ	Trương Lương	5		7.5		5		
29	48	DH45MRC01	31191027412	Nguyễn	Phương Thảo	6		8		9		